



Tiền Huỳnh đã đi qua, chiếc bóng đã nằm xuống.
Những tình thân của Tiền Huỳnh mãi mãi
theo gót chân của các em mà đi vào ánh sáng Đạo,
vào bóng tối của trần gian.

Đức CAO TRUỒN PHÁT

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý 02-12-1971 (15-10 Tân Hợi)

CAO BẠCH LIÊN & HUỆ KHAI

HÀNH TRANG TIỀN BỘI CAO TRIỀU PHÁT

NXB TÔN GIÁO

CAO BẠCH LIÊN
HUỆ KHAI

HÀNH TRANG TIỀN BỘI CAO TRIỀU PHÁT

 NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

HÀNH TRẠNG
TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT



Môn sanh **CAO BẠCH LIÊN** và gia đình
ấn tống 2.500 quyển, kính nguyện hồi hướng về
giác linh thân mẫu là **Giáo Sư CHÂU THỊ TÙNG** (1910-2005).

Môn sanh **HUỆ KHẢI** và gia đình
ấn tống 2.500 quyển, kính nguyện hồi hướng về
giác linh thân phụ là **Thiện Tâm LÊ NGỌC LƯU** (1933-2009).

Đôi Lời Tha Thiết

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do Chương Trình *Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài* thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh thất Bàu Sen**, hoặc **các điểm phát hành** của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

Ban Ấn Tống

Quyển **27.1** trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài
kỷ niệm ngày quy thiên của tiền bối CAO TRIỂUPHÁT (09.9.1956 – 09.9.2010).

CAO BẠCH LIÊN & HUỆ KHẢI

HÀNH TRẠNG
TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT
1889-1956

Nhà xuất bản TÔN GIÁO
Hà Nội 2010

MỤC LỤC

<i>Giao cảm</i>	5
Huệ Khải – <i>Niên biểu tiền bối Cao Triều Phát</i>	11
Cao Bạch Liên – <i>Tiền bối Cao Triều Phát xưa và nay</i>	35
* <i>Tiền bối Cao Triều Phát – người con của Tổ Quốc</i>	49
* <i>Tiền bối Cao Triều Phát – bậc hướng đạo chơn tu</i>	77
* <i>Tiền bối Cao Triều Phát –</i> <i>thân xác gởi dậm trường quan ải</i>	92
* <i>Tiền bối Cao Triều Phát trong lòng người hôm nay</i>	99

CAO BẠCH LIÊN
và HUỆ KHẢI Lê Anh Dũng
đồng giữ bản quyền © All rights reserved – 2010

Giao cảm

Uống nước nhớ nguồn. Trải qua hơn tám mươi năm nhà Đạo, may duyên được uống dòng nước ma ha của Tam Kỳ Phổ Độ, không chỉ là nhớ nguồn mà những người con áo trắng của Đức Cao Đài Tiên Ông còn phải luôn luôn ý thức gìn giữ sao cho dòng nước thiêng liêng này mãi mãi được trong trẻo, mát ngọt, và trường lưu bất tận. Điều này cũng ẩn chứa trong lời tiên bói Cao Triều Phát⁽¹⁾ thiết tha khuyên nhủ lớp đàn em khi Ngài trở về trên ngọn linh cơ (1970):

*Một dân tộc tinh thần tự chủ,
Mấy ngàn năm uy vũ kiêu hùng,
Nam phương góc đất vẫy vùng,
Non sông một dải muôn chung hải hồ.
Công tiên nhân cơ đồ tạo lập,
Cho cháu con bồi đắp giang san,
Giang san trên mảnh đất vàng,
Hai mươi mấy triệu Hồng Bàng còn đây.
Dù thế cuộc sắp bầy dâu bể,
Dù nước nhà trong thế loạn ly,
Nghiêng vai sứ mạng Tam Kỳ,
Trải thân hướng đạo bù chì vạn sinh.*

⁽¹⁾ Thánh thất Nam Thành, Tý thời, 23-8 Canh Tuất (22-9-1970). Bộ phận thông công Hiệp Thiên Đài Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Đồng tử Kim Quang và Thanh Căn xuất khẩu.

*Người đi trước quên mình vì Đạo,
Mong ai sau hoài bão tương lai,
Xương minh giáo lý Cao Đài,
Mở cơ tận độ trong ngoài vạn bang.*

Giọng thánh thi kiêu hùng như cuộc đời kiêu hùng của tiên bói tại quê hương được chọn làm cái nôi của đạo Cao Đài. Lời thơ tiên thấm đẫm tình dân nghĩa nước như tấm lòng ái quốc thương nòi của bậc trượng phu miền Hậu Giang một thuở son hà gió bụi can qua. Và xuyên suốt trong vần điệu của tiên gia là mang mang nỗi niềm khắc khoải của trang hướng đạo đàn anh ngày xưa, tuy đã rũ bỏ bụi trần mà sứ mạng hoàng hóa Đạo Trời hôm nay vẫn chưa nguôi với bầu nhiệt huyết.

Năm 1977 tôi chân ướt chân ráo bước vào ngưỡng cửa Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, và được làm thanh thiếu niên, được học tập nhiều thánh giáo của Đức tiên bói Cao Triều, Đấng phụng lệnh Đức Chí Tôn lãnh đạo vô vi tập thể Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý. Đó là những dòng thánh giáo mang mẽ tinh thần Cao Triều Phát, nuôi dưỡng tâm hồn hàng hàng lớp lớp thanh thiếu niên Cơ Quan chúng tôi hôm xưa, hôm nay, và ngày sau trên đường tu học, phụng sự.

Nhưng thú thật, cho đến đầu thập niên 1990, tôi cũng chưa hiểu biết gì lắm về cuộc đời hào hùng của tiên bói Cao Triều trong non bảy mươi năm Người trải thân giữa cõi sa bà. Rồi cơ duyên đưa đây, đầu tháng 3-1993, nhân một chuyến công tác tại Hà Nội, tôi không khỏi ngỡ ngàng khi tình cờ lạc bước đến thánh thất Hà Nội (48 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng).

Bấy giờ nắng chiều đã tắt từ lâu, trời bắt đầu nhập nhoạng tối và se se lạnh. Tôi đẩy cánh cửa cổng thánh thất khép hờ, tự nhiên bước qua vuông sân hẹp tráng xi măng, rồi xông thẳng vào gian phòng trống trải có hai cụ đang ngồi bên chiếc bàn

gỗ dài đơn sơ, cũ kỹ. Đó là cơ duyên tôi hạnh phùng cụ Sáu Tô Văn Pho (1919-1998) và cô Hai Ngô Thị Bình (1931-2010).

Nghe tôi tự giới thiệu là nhân viên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, hai cụ rất niềm nở, liền xem tôi như người nhà. Sáng hôm sau, tôi rời khách sạn nhỏ trên đường Phạm Đình Hồ, cách thánh thất không xa lắm, để dọn về tá túc bên cạnh hai bậc hướng đạo đáng kính, tuy sơ ngộ mà lại sớm dành cho tôi tràn trề tình cảm nồng hậu, dầu người cố cựu ắt cũng chẳng thể đậm đà hơn.

Suốt một tuần liền (từ ngày 3 đến 10-3-1993) tôi đã hỏi chuyện hai cụ về lịch sử thánh thất Hà Nội. Sau đó, tôi được cụ Sáu đích thân dắt đưa đi khắp các ngõ, tìm đến tận các phố để tìm các dấu tích xưa của thánh thất. Tôi được xem, được giải thích tỉ mỉ, và được sao chụp lại nhiều ảnh tài liệu và văn bản lịch sử quý báu liên quan thánh thất mà hai cụ vẫn bảo tồn kỹ lưỡng sau bao năm Hà thành điêu linh khói lửa.

Những ngày vui ấy tôi được kê cận bên hai cụ, lịch sử thánh thất Hà Nội mỗi lúc một hiện rõ dần dần trong tâm trí... Và sừng sững trong toàn cảnh ấy, tôi thấy bóng dáng người xưa – tiên bối Cao Triều Phát.

Trước khi trở ra thánh thất Hà Nội vào ngày 3-11-1993 để củng cố lại bản thảo về lịch sử thánh thất, một sáng tháng 6-1993, tôi ghé số 4 Đặng Tất (Tân Định) gặp cụ bà Cao Triều Phát – hiền tỷ Giáo Sư Châu Thị Tùng (1910-2005) – xin người góp ý cho những chi tiết trong bản thảo có liên quan tới tiên bối Cao Triều. Đó cũng là cơ duyên để tôi gặp ái nữ tiên bối – hiền tỷ Cao Bạch Liên (bút danh Sen Trắng). Năm 2003 hiền tỷ tặng tôi bản thảo *Cha Và Con* (hai tập), một hồi ức cảm động của người con gái hiếu thảo dốc hết tâm tình viết về cha mình, về một nhân vật lịch sử của cả đời lần đạo.

Một giáo sư người Đức sau nhiều năm nghiên cứu Kinh Dịch có lần cảm khái nói rằng trên đời này *không có sự ngẫu nhiên nào là ngẫu nhiên cả!* Tôi tin ông lắm, nên cũng tin rằng từ buổi chiều lạc bước ở Hà Nội cho đến khi gặp hiền tỷ Sen Trắng và thân quý cho tới hôm nay, nào đâu chỉ là ngẫu nhĩ mà thôi. Vì thế thâm tâm tôi luôn mong ước hoàn thành một tập sách nhỏ viết về tiên bối Cao Triều, thay vì một số trang ít ỏi trong bản thảo *Lược Sử Thánh Thất Hà Nội*.⁽²⁾

Năm 2001, một bạn văn là nhà giáo Phan Văn Hoàng xuất bản *Cao Triều Phát – Nghĩa Khí Nam Bộ* (nhà xuất bản Trẻ). Sáng Chủ Nhật 09-9, câu lạc bộ Văn Học thuộc Cung Văn Hóa Lao Động Thành Phố (55B Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1) mời tôi thuyết trình giới thiệu tác giả, tác phẩm nhân dịp kỷ niệm lần thứ bốn mươi lăm ngày tiên bối Cao Triều Phát quy thiên. Nhờ thế, tôi có cơ hội đọc kỹ tác phẩm và hiểu biết nhiều thêm về cuộc đời tiên bối Cao Triều.

Chiều Chủ Nhật 04-9-2005, tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, với đề tài *Hùng Khí Một Trời Nam*, tôi đã dùng power points trình bày tiểu sử và chiếu hình ảnh về cuộc đời tiên bối. Những hình ảnh quý này một số ít do cụ Sáu và cô Hai cung cấp năm 1993, kỳ dư tôi đều thừa hưởng trọn vẹn công trình nhiều năm lao tâm khổ trí, lặn lội sưu tầm và sắp xếp thành sưu tập của hiền tỷ Cao Bạch Liên.

⁽²⁾ Bản thảo (photocopy) đã phổ biến năm 1994. Nhân dịp thánh thất Hà Nội kỷ niệm sáu mươi năm ngày Hồ Chủ Tịch quang lâm thánh thất (1946-2006), tôi lại photocopy thêm vài trăm bản đề gởi ra cô Hai Hương Bình làm quà biếu quan khách, bỗn đạo. Lược sử thánh thất Hà Nội đã đăng trên tạp chí *Nghiên Cứu và Phát Triển* (Sở Khoa Học Và Công Nghệ Thừa Thiên - Huế, số 5-6 năm 2006), đăng trên nguyệt san *Công Giáo Và Dân Tộc*, số 147, tháng 3-2007, chuyên đề về đạo Cao Đài.

Những sự kiện hồi tưởng trên đây dường như là những mắt xích cố kết với nhau, tạo điều kiện cho tôi xây dựng *Niên Biểu Cao Triều Phát*. Nhớ ơn hiền tỷ Cao Bạch Liên nhiều năm trợ giúp tài liệu, tôi xin phép hiền tỷ trích tuyền ảnh từ các quyển sưu tập của gia đình, rồi sắp xếp lại theo một trình tự tương đối hợp lý, để xuất bản.

HÀNH TRẠNG TIỀN BỒI CAO TRIỀU PHÁT đã hình thành như thế. Cũng như các đầu sách đã ấn tống,⁽³⁾ tập niên biểu kèm hình ảnh này chỉ dám mong là một hạt cát nhỏ nhoi đóng góp vào việc xây dựng tòa nhà lịch sử đạo Cao Đài. Tôi cũng ao ước rằng trong tương lai sẽ có thể ấn tống thêm nhiều tập hành trạng 行狀 khác nữa, để chúng ta có cơ hội nhìn lại bóng dáng người xưa, và vững vàng bước theo những dấu chân phía trước.

Hiền tỷ Cao Bạch Liên và Huệ Khải hân hạnh kính gởi đến đông đảo bạn đọc gần xa của *Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài* tập sách này, như một món quà tương tri trân trọng trao nhau nhân dịp kỷ niệm ngày tiền bồi Cao Triều quy thiên.

Xin cầu nguyện Đức Chí Tôn ban ơn lành đến toàn thể quý vị và cửu huyền thất tổ của quý vị.

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

HUỆ KHẢI

Phú Nhuận, tháng 7-2010

⁽³⁾ *Có Một Tình Thương* (của Bạch Liên Hoa), *Cơ Duyên Và Tuổi Trẻ, Hương Quê Cho Đời, Ôn Gợi Miền Trung* (đều của Phạm Văn Liêm), *Ngô Văn Chiêu – Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên* (của Huệ Khải) ...



Tiền bồi Cao Triều Phát (Bạc Liêu 1889 - Hà Nội 1956)

HUỆ KHẢI
(Dũ Lan Lê Anh Dũng)

Niên biểu tiền bối Cao Triều Phát

GIA TỘC

Khoảng năm 1845: Ông nội tiền bối Cao Triều Phát là **Cao Cẩn Thiệt** (1825-1884), người Triều Châu, khoảng 20 tuổi, rời tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) tới Bạc Liêu khẩn hoang, lập nên đại nghiệp tại ấp Vĩnh Hình, xã Vĩnh Lợi, tổng Thạnh Hòa, phủ Ba Xuyên, tỉnh An Giang. Ngày nay vùng này thuộc thị xã Bạc Liêu.

Cao Cẩn Thiệt kết hôn với **Trình Thục Giang** (1834-1892) là con một phú hộ tại Bạc Liêu. Hai ông bà sinh được hai trai, ba gái.⁽¹⁾

Con thứ hai là **Cao Minh Thạnh** (1860-1919) làm trưởng nam vì đầu lòng là gái. Ông sớm trở thành người tai mắt ở địa phương:

1879: 20 tuổi, làm trưởng ấp Vĩnh Hình; rồi làm hương chủ làng Vĩnh Lợi.

1900: 41 tuổi, làm cai tổng tổng Thạnh Hưng.

1904: 45 tuổi, được phong hàm huyện.

1912: 53 tuổi, được phong hàm phủ.

1918: 59 tuổi được phong hàm đốc phủ sứ.

Ông Cao Minh Thạnh có công đào kinh, đắp lộ, mở mang quận Vĩnh Châu,⁽²⁾ tài trợ cho *Việt Nam Quang Phục Hội* của chí sĩ Phan Bội Châu (1867-1940) và Kỳ Ngoại Hầu Cường

⁽¹⁾ Ngày nay, ở rạch Cẩn Thặng (phường 5, thị xã Bạc Liêu) còn ngôi mộ cổ, đắp đất, hiệp táng hai ông bà. Phủ thờ tộc họ Cao hiện nay ở số 90 Đồng Đa, phường 5, thị xã Bạc Liêu.

⁽²⁾ Ông góp công xây dựng miếu Tiên Sư và chùa Cây Me (thị xã Bạc Liêu), linh vị còn thờ tại miếu và chùa này.

Đề (1882-1951). Trong công điện số 331-S ngày 05-12-1926 gửi giám đốc Tổng Nha Mật Thám Đông Dương, trùm mật thám Nam Kỳ là Paul Arnoux bảo rằng họ Cao là một gia đình chống Pháp (*famille anti-française*).⁽³⁾

Ông Cao Minh Thạnh kết hôn với **Tào Thị Xút** (1858-1901), người ấp An Trạch, làng Vĩnh Lợi. hai ông bà sinh sáu trai (lót chữ *Triều*) và hai gái (lót chữ *Thoại*), theo thứ tự là:

Cao Triều Chấn (1877-1921);

Cao Triều Chánh (1880-1955);

Cao Triều Trực (1884-1968);

Cao Triều Trung (1886-1956);

Cao Triều Phát (1889-1956), con trai thứ năm nhưng theo tục lệ miền Nam gọi là Sáu Phát;

Cao Triều Hưng (1891-1957);

Cao Thoại Ý (1893-1990); và

Cao Thoại Kiệt (1896-1920).⁽⁴⁾

⁽³⁾ Phan Văn Hoàng, *Cao Triều Phát – Nghĩa Khí Nam Bộ*. Nxb Trẻ, 2001, tr. 29.

⁽⁴⁾ Người con gái út là nhân vật rất đặc biệt, sanh giờ Tuất, ngày 28-02-1896 (16-01 Bính Thân) tại Bạc Liêu. Năm 1916 (Bính Thìn) cô kết hôn với Nguyễn Bá Tính, là con thứ của đốc phủ sứ Nguyễn Bá Phước, người ấp Tân Hưng, xã Vĩnh Lợi. Ngày 12-7-1920 (27-5 Canh Thân), bà qua đời (lúc 23 giờ 30), 25 tuổi, chưa có con. (Theo *Cao Gia Tộc Phả*, xuất bản kỷ Nhì, năm Canh Dần, 1950, tr. 44.) Sau khi quy thiên, bà là Cữu Nương, vị thứ chín trong chín vị Tiên Nương Điều Trì Cung, phò giá Đức Phật Mẫu (Điều Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn).

TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT (1889-1956)

17-4-1889 (18-3 Kỷ Sửu): Giời Thìn, tiền bối Cao Triều Phát chào đời tại ấp Vĩnh Hình, làng Vĩnh Lợi, tổng Thạnh Hưng, hạt Bạc Liêu. Đi học, tên tự là **Thuận Đạt**, bút danh là **Sơn Kỳ Giang**.

1901: Thân mẫu tiền bối Cao Triều Phát tạ thế tại Bạc Liêu.⁽⁵⁾

1910: Tiền bối Cao Triều Phát tốt nghiệp collège Chasseloup-Laubat (Sài Gòn).⁽⁶⁾ Tiền bối không sang Pháp học vì cha mẹ sợ con lưu lạc xứ người.

⁽⁵⁾ Ngôi mộ đắp đất, tại Giồng Ông Hựu (phường 5, thị xã Bạc Liêu).

⁽⁶⁾ Lược sử trường này như sau: Pháp thành lập école Normale colonial (trường sư phạm thuộc địa, 10-7-1871); xây trên phần đất chùa Khải Tường (12-8-1871). Đổi tên thành collège Indigène (trường bản xứ, 1874), có lẽ do một nghị định của Phó Đô Đốc, Thống Đốc Nam Kỳ Jules François Emile Krantz ký ngày 14-11-1874. Đổi tên thành collège Chasseloup-Laubat (1876), chia ra khu Âu (*quartier européen*) và khu bản xứ (*quartier indigène*). Tách khu bản xứ nhập sang collège de Cochinchine (trung học Nam Kỳ, 15-7-1927). Collège Chasseloup-Laubat đổi tên thành lycée Chasseloup-Laubat (1928), còn collège de Cochinchine đổi tên thành lycée Petrus Ký. [Theo Nguyễn Đình Đầu, “*Giáo Dục Dưới Triều Nguyễn Và Dưới Thời Pháp (1698-1955)*”, trong *Địa Chí Văn Hóa Thành Phố Hồ Chí Minh*, tập II: Văn Học – Báo Chí – Giáo Dục. 1998, tr. 696, 730.] Nói thêm: Chasseloup-Laubat là Bộ Trưởng Hải Quân và Thuộc Địa của triều đình Pháp, chủ trương chiếm Sài Gòn để làm căn cứ thuận lợi cho quân viễn chinh Pháp ở Viễn Đông. Ông ta tác động vua Napoléon III rất nhiều trong chính sách xâm lược, cướp Nam Kỳ làm thuộc địa. [Theo Nguyễn Thế Anh, *Việt Nam Dưới Thời Pháp Đô Hộ*. Sài Gòn: Trung Tâm Sản Xuất Học Liệu Bộ Văn Hóa Giáo Dục Và Thanh Niên, 1974, tr. 14, 22, 25.]

1910-1912: tiền bối Cao Triều Phát học hai năm luật ở Sài Gòn, do Tòa Án Sài Gòn mở. Tốt nghiệp, về làm thư ký kiêm thông dịch tại Ty Niết (cơ quan tư pháp) ở Bạc Liêu.

1914: Thế Chiến thứ Nhất bùng nổ, quân Đức xuyên qua Bỉ kéo vào Pháp, hy vọng chiếm giữ Paris. Pháp đưa gần chín vạn người Việt sang Pháp để phục vụ chiến tranh Pháp-Đức. Tiền bối Cao Triều Phát đăng ký làm thông ngôn trong một đơn vị lính thợ (để sang Pháp mà khỏi tốn tiền nhà).

1914-1919: Tại Pháp, tiền bối Cao Triều Phát liên lạc với Tổng Liên Đoàn Lao Động Pháp nhờ trợ giúp bên vực quyền lợi người thợ Việt Nam.

01-7-1919 (04-6-Kỷ Mùi): Thân phụ tiền bối Cao Triều Phát tạ thế tại Bạc Liêu.⁽⁷⁾ Tiền bối cũng vừa hết hạn hợp đồng thông ngôn, về nước thợ tang. Sau đó, trở qua Pháp.

1920-1922: Tại Pháp, tiền bối Cao Triều Phát có nhiều hoạt động như:

Quan hệ mật thiết với chí sĩ Phan Châu Trinh (1872-1926).⁽⁸⁾

Tiếp xúc các thủ lĩnh công đoàn, các chính khách cánh tả. Diễn thuyết để dân Pháp biết đúng về Việt Nam.

Tham gia Viện Hàn Lâm Khoa Học, Nghệ Thuật Và Văn Chương La-Tinh (*Académie latine des Sciences, Arts et Belles Lettres*).

Tham gia Hội Hàn Lâm Lịch Sử Quốc Tế (*Société*

⁽⁷⁾ Ngôi mộ xây đá, tại Giồng Ông Hựu (phường 5, thị xã Bạc Liêu).

⁽⁸⁾ Phan Châu Trinh và Phan Bội Châu là hai nhà ái quốc mà tiền bối Cao Triều Phát hết lòng ngưỡng mộ. Tiền bối có một tú sách, hai bên cửa được cẩn chân dung hai chí sĩ họ Phan. Tú ấy nay vẫn còn ở nhà con gái (hiền tỷ Cao Bạch Liên).

académique d'Histoire internationale).

Tham gia Liên Hiệp Quốc Tế Các Hội Bác Học (*Fédération internationale des Sociétés savantes*)...

Gia nhập Hội Nhân Quyền (*Ligue des droits de l'homme*),⁽⁹⁾ Hội Tam Điểm (*Franc-Maçonnerie*).⁽¹⁰⁾

11-8-1922: Tiền bối Cao Triều Phát lên tàu thủy về nước, cập bến Sài Gòn giữa tháng 9-1922.

Về sau, viết báo *La Tribune indigène* (Diễn đàn bản xứ) trong bước đầu thể nghiệm đấu tranh chống Pháp công khai tại Sài Gòn.

26-6-1925: Chí sĩ Phan Châu Trinh rời Paris về Sài Gòn. Tiền bối Cao Triều Phát thường tiếp xúc Phan chí sĩ tại khách sạn Bá Huê Lầu (số 54 đường Pellerin, nay là Pasteur).⁽¹¹⁾

Tháng 8 hay 9-1925 (tháng 7 Ất Sửu): Nhóm cầu tiên ở phố Hàng Dừa (Arras) gồm ba tiền bối Cao Quỳnh Cư, Cao Hoài Sang, Phạm Công Tắc nhờ thông công tiếp xúc được Đức Thượng Đế Cao Đài tá danh là AÁÁ.

Tháng 11-1925: Tiền bối Cao Triều Phát dự hai buổi diễn thuyết của chí sĩ Phan Châu Trinh: “Đạo Đức Và Luân Lý Đông Tây”, ngày 19; và “Quân Trị Chủ Nghĩa Và Dân Trị Chủ Nghĩa”, ngày 27.

⁽⁹⁾ Hội Nhân Quyền thành lập tháng 02-1898 có mục đích bảo vệ những nguyên tắc về tự do, bình đẳng và công lý. Hội này đã vận động để nhà cách mạng Phan Châu Trinh được trả tự do (1910).

⁽¹⁰⁾ Hội Tam Điểm là hiệp hội quốc tế, không phải hội kín, chỉ dành riêng một số người, xây dựng tình huynh đệ và đoàn kết. Nguyễn Ái Quốc đã gia nhập Hội Tam Điểm (14-6-1922).

⁽¹¹⁾ Năm 1924 từ Phú Quốc trở về Sài Gòn, tiền bối Ngô Văn Chiêu (1878-1932) ở trọ tại khách sạn Bá Huê Lầu 百花樓, sau đó đổi chỗ trọ nhiều lần.

31-12-1925 (16-11 Ất Sửu): Nhóm cầu tiên ở phố Hàng Dừa (D'Arras) vọng Thiên cầu đạo, trở thành môn đệ Đức Thượng Đế Cao Đài. (Trong khoảng thời gian 1925-1926, tiên bối Cao Triều Phát có lần tham dự một buổi cầu tiên tại phố Hàng Dừa.)

21-3-1926: Tiên bối Cao Triều Phát dự cuộc mít-tinh quy tụ khoảng ba ngàn người tại Vườn Xoài, xóm Lách trên đường Lanzarotte (nay là đường Đoàn Công Bửu, phường 7, quận 3) để phản đối thực dân Pháp đàn áp nhà báo Trương Cao Động. Trên đường về, tiên bối bị bắt đưa về bót Catinat và bị giam chung với sáu mươi người nữa. Nhờ báo chí tranh đấu, thống đốc Nam Kỳ Maurice Cognacq⁽¹²⁾ phải lệnh cho thanh tra mật thám Bazin⁽¹³⁾ thả ra sau ba ngày giam giữ tiên bối.

Tháng 10-1926 (tháng 9 Bình Dần): Bạc Liêu bắt đầu biết đạo Cao Đài khi các tiên bối Cao Quỳnh Cư, Đào Văn Chi,

⁽¹²⁾ Maurice Cognacq (1870-1949) làm thống đốc ở Nam Kỳ, nhiệm kỳ 1921-1926.

⁽¹³⁾ Bazin chính là kẻ đã ra lệnh đàn áp cuộc biểu tình của học sinh trường Petrus Ký, bắn chết trò Trần Văn On... Ty Công An Sài Gòn (kháng chiến) giao cho tổ năm người (La Văn Liêm tức Bảy Liêm, Trịnh Khắc Phương tức Tư Sơn, Trần Ngọc Phú, Võ Thế Lung và Nguyễn Văn Vinh) nghiên cứu kế hoạch ám sát Bazin. Tư Sơn chọn đội cầm tù 16B gồm ba người là Đình (bí số A16), Tâm (B16) và Danh (C16, người Bình Đẳng, Chợ Lớn) thi hành. Bazin ngụ ở số 213 Catinat (nay là Đồng Khởi, quận 1), nhà trồng sang vườn hoa. Mỗi sáng sớm Bazin thường đi bộ một quãng từ Catinat rồi queo vào Espagne (nay là Lê Thánh Tôn, quận 1), đến gần cửa Tòa Thị Chính mới lên xe hơi đã chờ sẵn. Khoảng 6 giờ 30 sáng ngày 28-4-1950, Bazin ra khỏi nhà, cặp tay bạn là đại úy không quân Roger bước về hướng Tòa Thị Chính. Danh đã dùng súng Remington bắn chết Bazin, với năm viên đạn găm vào ngực. (<http://nld.com.vn>)

Hà Văn Điền, Lâm Hương Thanh, Lê Văn Giảng, Lê Văn Trung, Lê Văn Yên, Lưu Quang Viễn, Nguyễn Ngọc Thơ, Nguyễn Văn Biện, Phạm Công Tắc, Trần Đạo Quang, v.v... tuân lệnh Đức Cao Đài đi truyền đạo, lập đàn cơ phổ độ ở chín tỉnh Bạc Liêu, Cần Thơ, Châu Đốc, Hà Tiên, Long Xuyên, Rạch Giá, Sóc Trăng, Trà Vinh, và Vĩnh Long.

12-11-1926: Lúc 3 giờ chiều, tại nhà hàng Cửu Long Giang, số 162-164 đường Espagne (nay là Lê Thánh Tôn, quận 1), Đông Dương Lao Động Đảng được thành lập, trụ sở Đảng tại 112 đường Espagne. Tiên bối Cao Triều Phát là người sáng lập và soạn Điều Lệ Đảng, được cử làm chánh đảng trưởng, và làm cố vấn chánh trị cho hai diễn đàn của Đảng là: *Nhật Tân Báo* (ra ngày thứ Năm, chủ nhiệm là Cao Hải Đễ); báo *L'Ère nouvelle* (Kỷ nguyên mới, ra ngày thứ Ba và thứ Bảy).

17-8-1926: *L'Ère nouvelle* ra số đầu tiên.

Khoảng 1928: Tiên bối Trương Kế An (1899-1983), bác sĩ, lập đàn Minh Thiên ở làng Vĩnh Lợi (Bạc Liêu).

03-10-1929: *Cao Gia Tộc Phổ* do hai tiên bối Cao Triều Trục (1884-1968) và Cao Triều Hưng (1891-1957) soạn và xuất bản. In lần nhì năm 1950.

Tháng 6-1929: Thực dân Pháp đóng cửa báo *L'Ère nouvelle* (ngày 22); bắt giam chủ nhiệm Cao Hải Đễ và lục soát tòa soạn (ngày 25).

06-7-1929: Thực dân Pháp đóng cửa *Nhật Tân Báo*.

1930: Tiên bối Cao Triều Phát được bầu vào Hội Đồng Quản Hạt Nam Kỳ (*Conseil Colonial de Cochinchine*).⁽¹⁴⁾

⁽¹⁴⁾ Hội Đồng Quản Hạt Nam Kỳ (*Conseil Colonial de Cochinchine*), đại diện Sài Gòn, Gia Định, Chợ Lớn, Gò Công, Tây Ninh. Hội

30-4-1932: Tiền bối Cao Triều Phát nhập môn Cao Đài tại thánh thất Thái Dương Minh, ấp Thạch Sau, xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, thuộc Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo. Hai vị tiền dẫn là Giáo Sư Nguyễn Kim Khuê và Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang (1870-1946). Thánh thất Thái Dương Minh cất trên đất nhà (xã Khánh Hòa, quận Vĩnh Châu, tỉnh Bạc Liêu), do tiền bối Cao Triều Phát hiến tặng để dân trong vùng có nơi tu hành.⁽¹⁵⁾

1932: Tiền bối Cao Triều Phát là Bảo Đạo Hiệp Thiên Đài Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo.

13-10-1933 (24-8 Quý Dậu): Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch gieo ý thức về công đồng giáo lý phục vụ Đông Tây.

18 đến 20-5-1934 (06 đến 08-4 Giáp Tuất): Tiền bối Cao Triều Phát được Ôn Trên giao nhiệm vụ chủ trì một đại hội với tên gọi *Hội Lý Đạo Công Đồng Giáo Lý Tôn Giáo*, do Hội Thánh Minh Chơn Đạo tổ chức tại thánh thất Ngọc Phước Đàn (Bạc Liêu), mời các tôn giáo bạn (Thiên Chúa, Tin Lành, Phật, các phái Cao Đài), mục đích xiển dương vạn giáo nhứt lý. Có mười sáu bản tham luận, sau khi đại hội bế mạc lại nhận thêm sáu bản nữa. Là chủ tịch đại hội, sau đó tiền bối Cao Triều Phát đã kết tập tài liệu, với bút danh Sơn Kỳ Giang, xuất bản thành quyển *Sau Khi Cuộc Công Đồng Giáo Lý Tôn Giáo*, 225 trang (16x24cm), in tại nhà in Đức Lưu Phương (Sài Gòn).

Đồng thành lập năm 1880, dưới thời Thống Đốc Le Myre de Vilers, có nhiệm vụ thảo luận ngân sách địa phương. Lúc đầu hội viên gồm có mười người Pháp, sáu Việt. Sau tăng lên mười bốn Pháp, mười Việt. Hội viên người Việt do đại diện các hương chức Nam Kỳ bầu.

⁽¹⁵⁾ Thánh thất Thái Dương Minh bị hủy hoại trong chiến tranh. Năm 1972 cất mới tại ấp Thạnh An 3, xã Thạnh Thới Thuận, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

28-8-1934 (19-7 Giáp Tuất): Giờ Tý, tại Ngọc Minh Đàn (thánh thất Ngọc Minh, ở Giồng Bôm, xã Phong Thạnh, quận Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu),⁽¹⁶⁾ thân phụ tiền bối Cao Triều Phát giảng cơ với quả vị là Minh Cảnh Thần Chơn. Ngài xưng danh như sau:

*MINH chúc CAO tân sắc Ngọc Cung,
CẢNH thiên MINH thệ chí tâm trung,
THẦN triều THẠNH phước nhơn an lạc,
CHƠN giáo truyền ân PHÁT ngộ tùng.*

Bài thơ khoán thủ là hồng danh *Minh Cảnh Thần Chơn*, khoán tâm là *Cao Minh Thạnh* và *Phát*.

Khoảng 1935: Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch giao tiền bối Cao Triều Phát sưu tập và biên soạn *Lễ Bồn*.

14-02-1937 (04-01 Đinh Sửu): Tại Tòa Thánh Hậu Giang (Minh Chơn Đạo), Đức Cao Đài dạy tiền bối Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang và tiền bối Bảo Đạo Cao Triều Phát ngày 27-3-1937 (15-02 Đinh Sửu) ra Trung Kỳ để yểm trợ bốn đạo xây dựng thánh thất Trung Thành. Đức Chí Tôn dạy:

“Đạo Quang, Triều Phát hai con nghe Thầy dạy.

Đạo Quang, con vì Đạo, vì nhân sinh, con phải thân hành đi đến Trung Kỳ mở cơ quy nguyên và hoằng hóa.

Phát, vì con mến Đạo thương đời, con phải nhọc nhằn với Đạo, mượn thế để giác thế, lo việc ngoại giao với Nam triều.

Vậy hai con nghe đây:

*Con vì Đạo chơn trời góc bể
Con thương đời chi nệ đắng cay*

⁽¹⁶⁾ Thánh thất Ngọc Minh thuộc Hội Thánh Minh Chơn Đạo, về sau trở thành Tòa Thánh Ngọc Minh.

*Nghiêng vai gồng gánh Đạo Thầy
Phổ thông tôn chỉ Cao Đài chánh chơn
Giục đại cổ chiêu hồn truy lạc
Khai hồng chung cầu đạt vạn sanh
Hai con trọng trách tâm thành
Nhị ngọt thập ngũ thượng hành Trung Hưng
Hiệp nhau lại cùng chung huynh đệ
Chuyển cơ linh kéo trở thời kỳ
Hoảng khai Đại Đạo Tam Kỳ
Nhơn sanh hưởng ứng đồng quy về cùng*

Quang, Phát! Hai con đến Trung Hưng...”

27-3-1937 (15-02 Đinh Sửu): Tiên bối Bảo Đạo Cao Triều Phát và tiên bối Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang vâng lệnh Đức Cao Đài ra Trung Kỳ để yểm trợ bốn đạo xây dựng thánh thất Trung Thành.

05-11-1937 (13-10 Đinh Sửu): Tại Thông Thiên Đài, giờ Dậu, tiên bối Cao Triều Phát trình dâng Ôn Trên bản thảo *Lễ Bốn* (*Dương Sự, Thử Thức, Tang Tế, Cầu Siêu*) do tiên bối sưu tập và biên soạn trong hai năm, gồm trên một trăm năm mươi bài kinh. Giờ Tý 14 rạng 15-10 Đinh Sửu, Đức Đông Phương Lão Tổ phê duyệt, cho phép ấn hành.

1938: Tiên bối Cao Triều Phát thành lập *Thanh Niên Đạo Đức Đoàn* quy tụ thanh niên Cao Đài Hội Thánh Hậu Giang để huấn luyện những phần tử ưu tú, đạo đức, ngõ hầu xây dựng nền móng thuần túy, ổn định cho Đạo. Tiên bối được Hội Thánh cử làm Tổng Trưởng.

Tháng 9-1939: Tiên bối Cao Triều Phát xuất bản *Lễ Bốn* (*Dương Sự, Thử Thức, Tang Tế, Cầu Siêu*). Sách dày hơn 140 trang, in tại nhà in Nguyễn Lộc Tiêng, số 63, đường Lamothe

de Carrier, Bạc Liêu. Giá 4 cắc một cuốn.⁽¹⁷⁾

27-10-1939 (15-9 Kỷ Mão): Bản điều lệ hoạt động của Thanh Niên Đạo Đức Đoàn với tên gọi *Kỷ Luật Thanh Niên Đoàn Đạo Đức*, gồm tám điều, do tiên bối Cao Triều Phát soạn được gửi đến chánh quyền thuộc địa. Một tháng sau, ngày 27-11, chủ tỉnh Bạc Liêu là Larivière ký duyệt. Sau đó, bản điều lệ được in tại nhà in Nguyễn Lộc Tiêng (Bạc Liêu), dày 18 trang (12,5x15,5cm). Theo đó, tín đồ nam (18-35 tuổi) gọi là *thanh niên*, mặc áo dài trắng và đội khăn đóng đen. Tín đồ nữ (16-30 tuổi) gọi là *thanh xuân*, mặc áo dài trắng.

10-7-1940: Thống Đốc Nam Kỳ René Veber ⁽¹⁸⁾ ra nghị định 3949 đóng cửa toàn bộ các thánh thất của Minh Chơn Đạo.

12-7-1940: Bằng đạo dụ số 3985, Thống Đốc Nam Kỳ René Veber ra lệnh khám xét các thánh thất của Minh Chơn Đạo và nhà riêng của tiên bối Cao Triều Phát. Lúc 6 giờ sáng, nhà của tiên bối ở xóm Nhà Đền, làng Vĩnh Lợi, thị xã Bạc Liêu bị khám xét (trong khi tiên bối không có nhà). Lúc 10 giờ 30 sáng, một nhà khác của tiên bối ở xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu cũng bị khám xét và Pháp tịch thu một số

⁽¹⁷⁾ Quý IV-2008, thông qua Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài (tại thánh thất Bàu Sen, quận 5), hiền tỷ Cao Bạch Liên (ái nữ của tiên bối Cao Triều Phát) đã tái bản *Lễ Bốn*, với phần san nhuận của Huệ Khải và Lê Anh Minh, dày 256 trang 14,5x20,5cm, ấn tổng một ngàn bản (nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội). Sang quý IV-2009, sách được sửa chữa và ấn tổng sáu ngàn bản (nhà xuất bản Tôn Giáo), do các Mạnh Thường Quân trong Tam Kỳ Phổ Độ công quả tài trợ.

⁽¹⁸⁾ René Veber (1888-1972) làm thống đốc ở Nam Kỳ, nhiệm kỳ 1939-1940.

sách vở, giấy tờ.

08-4-1943: Tiền bối Cao Triều Phát bị quản chế trong phạm vi tỉnh Bạc Liêu, mỗi tuần phải trình diện một lần, do quyết định số 2519 của Thống Đốc Nam Kỳ Ernest Thimothée Hoeffel.⁽¹⁹⁾

Đêm 09-3-1945: Nhật đảo chánh, hát chân Pháp.

24-6-1945 (15-5 Ất Dậu): Thay mặt Hội Thánh Minh Chơn Đạo, tiền bối Cao Triều Phát hiệp cùng các phái Cao Đài thành lập Cao Đài Mười Một Phái Hiệp Nhứt tại Tam Giáo Điện Minh Tân (số 221, quai de la Marne, nay là bến Vân Đồn, Vĩnh Hội, Sài Gòn). Tiền bối được bầu làm chủ tịch, lãnh đạo tín đồ giữ vững chơn truyền đạo Cao Đài, không để cho danh xưng Cao Đài bị các phe nhóm chánh trị và quân sự lợi dụng.

Khoảng giữa tháng 8-1945: Tiền bối Cao Triều Phát làm phó chủ nhiệm Ủy Ban Mặt Trận Việt Minh tỉnh Bạc Liêu.

22-8-1945: Tiền bối Cao Triều Phát làm chủ tịch Ủy Ban Giải Phóng Dân Tộc tỉnh Bạc Liêu.

Tháng 9-1945: Từ 17 đến 24, tiền bối Cao Triều Phát vận động tín đồ Cao Đài Minh Chơn Đạo tham gia “Quỹ độc lập” và “Tuần lễ vàng”. Tiền bối và gia đình hiến cách mạng năm ngàn héc-ta ruộng và tất cả số vàng dành dụm của gia đình.

01-10 đến 30-9-1945: Tiền bối Cao Triều Phát làm chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bạc Liêu.

19 và 20-11-1945: Tiền bối Cao Triều Phát triệu tập hội nghị chức sắc toàn Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo để thảo luận và quyết định thành lập mặt trận Giồng Bóm hay là

⁽¹⁹⁾ Ernest Thimothée Hoeffel (1900-1952) là thống đốc người Pháp cuối cùng ở Nam Kỳ, nhiệm kỳ 1942-1945.

rút vào rừng. Quyết nghị là lập mặt trận để chống trả quân Pháp.

16-11-45 đến 06-01-1946: Tiền bối Cao Triều Phát làm ủy viên trưởng Tài Chánh Kinh Tế của Ủy Ban Kháng Chiến miền Hậu Giang.

06-01-1946: Tiền bối Cao Triều Phát được bầu vào Quốc Hội (đại biểu tỉnh Bạc Liêu).

Tháng 02-1946: Tiền bối Cao Triều Phát làm cố vấn quân sự tối cao chiến khu 9.

06-01 đến 24-4-1946: Tiền bối Cao Triều Phát làm chỉ huy trưởng mặt trận Giồng Bóm, bị trúng mảnh đạn pháo. Nhờ chiến sĩ Y liều chết, cõng xuống chiếc xuồng con neo ở Lung Lá mới thoát hiểm. Mặt trận tan vỡ.⁽²⁰⁾

02-11-1946: Tiền bối Cao Triều Phát phát động phong trào *Quyển sổ vàng Cao Đài cứu quốc* gây quỹ kháng chiến. Tiền bối cùng với gia đình đóng góp 1.540 đồng. Sau bốn tháng vận động tín đồ được thêm 136.478 đồng (thời ấy, một đồng mua được một gạ lúa).

06-3-1947: Tiền bối Cao Triều Phát rời chiến khu 9 vào chiến khu Đồng Tháp Mười, lần lượt giữ nhiều chức vụ quan trọng. Tiền bối sống và làm việc dưới mái nhà lợp đưng⁽²¹⁾

⁽²⁰⁾ Chủ Nhật 01-10-1967 (28-8 Đinh Mùi), giờ Ngọ, tại Diều Trì Bửu Điện (thánh thất Bình Hòa), Đức Cao Triều Phát giảng cơ nhắc lại với thanh thiếu niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý: “... Anh đã làm những gì những năm xưa nơi miền Giồng Bóm. Nhưng than ôi! Sức người có hạn, cường lực lại vô biên, Anh đành chịu thúc thủ trước thế cuộc trong lúc bây giờ.”

⁽²¹⁾ Là loại cây hoang dã rất thích nghi đất nhiễm phèn nặng như Đồng Tháp Mười, đưng hao hao giống như lác, nhưng lá to và cao hơn, bẹ ộp lại thành thân và mọc thẳng đứng. Cũng như cọng bàng, cây

bên bờ kinh Dương Văn Dương. Trong chiến khu, khi đi làm việc các nơi, tiền bối đội nón cối hay nón bàng, lưng mang nóp bàng, một tay cặp cặp cũng đan bằng bàng, một tay chống gậy.

Tháng 7-1947: Tiền bối Cao Triều Phát vận động tín đồ đóng góp một trăm ngàn đồng mua đầu giá chiếc áo lụa của Hồ Chủ Tịch để gây quỹ giúp đỡ thương binh.⁽²²⁾

14 đến 17-10-1947: Tại chiến khu Đồng Tháp Mười, Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hiệp Nhứt ra đời. Tiền bối Cao Triều Phát làm chủ tịch. Báo *Đường Sáng* là cơ quan ngôn luận của tổ chức này, do Cao Hải Đê làm chủ nhiệm.

16-10-1947: Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hiệp Nhứt bầu ra Hội Thánh Duy Nhứt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

1948: Hội Nghị Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ (UBKC) diễn ra tại bưng biền Đồng Tháp Mười. Tiền bối Cao Triều Phát (cố vấn UBKC) đã tham dự. Hội Nghị này có mặt các ông: Lê Duẩn (bí thư xứ ủy), Lê Đức Thọ (chính ủy phân liên khu miền Tây Nam Bộ), Phạm Văn Bạch (chủ tịch UBKC), Phạm Ngọc Thuận (phó chủ tịch UBKC), Phan Văn Chương (đồng lý văn phòng UBKC), Ngô Tấn Nhơn (đặc

tranh, đựng dùng để lợp nhà. Mùa khô dùng già đi, bẹ có màu đỏ thẫm, là lúc có thể cắt mang về dùng. Cắt dùng phải dùng liềm thật bén, xả cho nó nằm xuống đất, sau đó nắm ngọn giữ, lựa những cọng cao nhất bó lại. Cọng dùng trải ra sân phơi vài nắng cho khô, rồi chẻ hom tre bện dùng thành tấm, dài khoảng một mét hai đến một mét rưỡi để lợp nhà. Từ lúc cắt dùng ở rừng, chọn tre già chẻ hom, khâu bện (gọi là đánh dùng) tốn nhiều công và thời gian. Vì thế muốn lợp nhà cần chuẩn bị trước vài ba tháng. Nhà lợp bằng dùng ở mát, nhưng dễ bện lửa. (<http://www.tanphuoc.vn>)

⁽²²⁾ Năm 1956 (sau khi tiền bối Cao Triều Phát quy thiên), Bảo Tàng Cách Mạng xin gia đình chiếc áo để làm hiện vật lịch sử.

phái viên của Chính Phủ bên cạnh UBKC)...

14 đến 18-10-1948: Tại chiến khu Đồng Tháp Mười, Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hiệp Nhứt đổi tên thành Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Thống Nhứt, tiền bối Cao Triều Phát làm chủ tịch.⁽²³⁾

19-10-1948: Hội Thánh Duy Nhứt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ công cử tiền bối Cao Triều Phát làm quyền chương quản Cừu Trưng Đài.

25-4-1949: Tiền bối Cao Triều Phát được tặng Huân Chương Độc Lập hạng Nhì, do quyết định số 32/SL, Chủ Tịch nước Hồ Chí Minh ký.

1953: Tiền bối Cao Triều Phát công tác ở Vàm Cái Nước, Cà Mau. Bên cạnh có vợ (Châu Thị Tùng), con gái Cao Bạch Liên, con trai Cao Triều Khiết, và con gái nuôi (Ba Kim). Trong năm này, tiền bối dự Liên Hoan Các Dân Tộc, Các Tôn Giáo Và Các Giới do Ủy Ban Liên Việt Nam Bộ tổ chức ở miền Tây Nam Bộ.

28-02-1953: Khi được hội nghị khoáng đại Cao Đài Cứu Quốc lần thứ Tư đề nghị mặc phẩm phục Giáo Tông, tiền bối Cao Triều Phát từ khước, và nói: *“Cứu nhơn sanh không phải bằng đạo phục. (...) Tôi trước đây đã lợi sinh, ăn cơm gạo mớ mà vẫn cứu được nhơn sanh. Không phải tôi cực khổ để có được ngôi Giáo Tông.”*

26-4-1954: Hội Nghị Genève (tại Thụy Sĩ) khai mạc, bàn về vấn đề khôi phục hòa bình tại Triều Tiên và Đông Dương.

⁽²³⁾ Tuy đã đổi tên, ngày 06-02-1955 (14-01 Ất Mùi), với cương vị là Anh Cả chương quản Cừu Trưng Đài của Hội Thánh Duy Nhứt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, khi ban hành đạo lệnh số 02 tại Hà Nội, tiền bối Cao Triều Phát vẫn nhắc lại danh xưng *Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hợp [Hiệp] Nhất*.

08-5 đến 23-6-1954: Hội Nghị Genève thảo luận vấn đề Đông Dương vì vấn đề Triều Tiên không đạt được kết quả.

24-6 đến 20-7-1954: Tại Hội Nghị Genève phái đoàn Pháp và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đàm phán trực tiếp để giải quyết các vấn đề cụ thể.

21-7-1954: Hiệp Định Genève bắt đầu được ký kết, chấm dứt chế độ thực dân Pháp tại bán đảo Đông Dương, công nhận nền độc lập của ba nước Việt Nam, Lào, và Cam Bốt. Trong những nội dung cơ bản, có quy định: lấy sông Bến Hải (vĩ tuyến 17) làm giới tuyến quân sự tạm thời chia Việt Nam làm hai vùng tập kết quân sự; chính quyền và quân đội Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa tập trung về miền Bắc; chính quyền và quân đội khối Liên Hiệp Pháp tập trung về miền Nam; dân chúng được tự do đi lại giữa hai miền trong ba trăm ngày là thời gian để chính quyền và quân đội các bên hoàn thành việc tập trung, v.v...

28-8-1954: Chính quyền cách mạng ra mắt đồng bào thị xã Cà Mau trước ngày tập kết. Dịp này, tiền bối Cao Triều Phát và ông Lê Duẩn (bí thư xứ ủy) cùng đặt vòng hoa tưởng niệm trước đài liệt sĩ. Buổi lễ có mặt luật sư Phạm Văn Bạch (chủ tịch Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ).

17-9-1954: Tiền bối Cao Triều Phát tập kết ra Bắc, từ sân bay Tân Sơn Nhứt bay ra Gia Lâm (Hà Nội). Vì Hà Nội chưa được tiếp quản, tiền bối đi lên huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, là nơi đang đặt các cơ quan trung ương của chính quyền cách mạng. Tiền bối tới nơi vào chiều ngày 19.

10-10-1954: Tiền bối Cao Triều Phát đặt chân tới Hà Nội.

1954: Tiền bối Cao Triều Phát cùng đoàn đại biểu dự Hội Nghị Hòa Bình Thế Giới tại Thụy Điển. Trong đoàn có các

ông: Tâm Minh Lê Đình Thám (trưởng đoàn),⁽²⁴⁾ Xuân Thủy (phó đoàn), Hồ Thành Biên (linh mục), Huỳnh Văn Trí (sư thúc Hòa Hảo), La Côn và Xuân Oanh (hai phiên dịch). Trong hành trình đoàn có ghé Trung Quốc, viếng Ung Hòa Cung 雍和宮 (chùa Lạt Ma Giáo).⁽²⁵⁾ Tiền bối cùng với đoàn đã ghé Mạc Tư Khoa (Nga) cũng trong hành trình này.

01-01-1955: Tiền bối Cao Triều Phát tổ chức hội nghị thống nhất đạo Cao Đài ở miền Bắc.

24-01-1955 (01-01 Ất Mùi): Tại thánh thất Hà Nội (48 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng), tiền bối Cao Triều Phát tổ chức buổi họp giới thiệu đạo Cao Đài với đồng bào và chính quyền.

06-02-1955 (14-01 Ất Mùi): Tiền bối Cao Triều Phát với cương vị là Anh Cả chương quản Cửu Trùng Đài của Hội Thánh Duy Nhất Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, ban hành đạo lệnh số 02⁽²⁶⁾ như sau:

⁽²⁴⁾ Lê Đình Thám (1887-1969) là cư sĩ Phật Giáo, bác sĩ tây y; sáng lập viên và là hội trưởng Hội Phật Học Trung Kỳ (tức là An Nam Phật Học Hội), trụ sở đặt tại chùa Trúc Lâm (Huế); chủ nhiệm kiêm chủ bút nguyệt san *Viên Âm* của Hội Phật Học Trung Kỳ.

⁽²⁵⁾ Năm 1694, vua Khang Hy nhà Thanh xây cung điện cho hoàng tử thứ tư. Sau hoàng tử này lên ngôi, hiệu là Ung Chính (trị vì 1723-1735), giữ lại một nửa cung điện cũ để làm hành cung, một nửa làm tăng viện. Hành cung bị cháy, còn sót tăng viện, sau đổi tên là Ung Hòa Cung (1725), trở thành chùa Lạt Ma Giáo (1744), dài 480 thước, rộng khoảng 120 thước. Lạt Ma Giáo (*Lamaism*) là cách phương Tây gọi Phật Giáo Tây Tạng (thuộc ngành đại thừa). Các vị cao tăng của Phật Giáo Tây Tạng được gọi là *lamas*, chữ Hán phiên âm là *lạt ma* 喇嘛.

⁽²⁶⁾ Tài liệu lưu trữ tại thánh thất Hà Nội, do tiền bối Tô Văn Pho cung cấp.

ĐẠO LĨNH

HỘI THÁNH DUY NHỨT ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hợp Nhất)

Chiếu y Tân Luật và Pháp Chánh Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ,

Xét vì đại hội nhơn sanh mười hai phái Đạo họp ngày 14-10-1948 ở Đồng Tháp Mười đã bầu lên Chương Quản Cứu Trùng Đài Hội Thánh Duy Nhứt để đảm nhận những quyền tối cao của vị Giáo Tông quy định trong Tân Luật của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Xét vì Thượng Hội dưới quyền chủ tọa của Chương Quản Cứu Trùng Đài Hội Thánh Duy Nhứt có thẩm quyền phong thưởng chức sắc cho mười hai phái Đạo trong hàng ngũ Cao Đài Cứu Quốc đã giữ vững chơn truyền của Đại Đạo và đã tham gia cứu nước và kiến thiết nước nhà,

Chiếu y chương trình hành đạo được Khoáng Đại Hội Nghị Cao Đài Cứu Quốc Nam Bộ thông qua ngày 14-10-1948.

RA ĐẠO LĨNH

Điều thứ nhứt

a. Hiền hữu Đầu Họ Đạo, hiền hữu Chánh Hội Trưởng Ban Cai Quản thánh thất trung ương Hà Nội thuộc phái Ban Chính Đạo và các Ban Trị Sự trực thuộc,

b. Hiền hữu Đầu Tộc Đạo, hiền hữu Chánh Hội Trưởng Ban Cai Quản thánh thất Thăng Long thuộc phái Tòa Thánh Tây Ninh và các Ban Trị Sự trực thuộc,

Đoàn kết hợp tác với nhau đi các nơi củng cố hàng ngũ tín đồ, trấn tĩnh tinh thần bốn đạo ở thủ đô và các tỉnh.

Điều thứ hai

Vị Giáo Hữu Thượng Pho Thanh và vị Lễ Sanh Thái Thái Thanh, mỗi người tùy theo phận sự, chiếu Đạo Lĩnh thi hành.

Thủ đô Hà Nội, ngày 14 tháng Giêng âm lịch năm Ất Mùi (06-02-1955).

Anh Cả

Chương Quản Cứu Trùng Đài

*Hội Thánh Duy Nhứt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
(Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hợp Nhất)*

Cao Triều Phát

(Chữ ký và con dấu)

Tháng 3-1955: Tiền bối Cao Triều Phát làm đại biểu Quốc Hội khóa I, tham dự kỳ họp thứ tư tại Hà Nội.

29-9-1955 (14-8 Ất Mùi): Anh Cả Cao Triều Phát thăng Lễ Sanh Đoàn Thị Dư (thánh thất Thăng Long) lên phẩm Giáo Sư. Anh Cả phân định Thượng Phối Sư Nguyễn Văn Khoan về hành đạo ở thánh thất Hà Nội (Hội Thánh Cao Đài Ban Chính Đạo), Thái Đầu Sư Nguyễn Hiền Ngô về thánh thất Thăng Long (Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh).

07-9-1956: Buổi tối, tiền bối Cao Triều Phát thọ bệnh (xuất huyết bao tử). Lúc này tiền bối và gia đình ngụ ở số 26C Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

09-9-1956 (05-8 Bính Thân): Lúc 2 giờ chiều, tiền bối Cao Triều Phát quy thiên tại bệnh viện B303 (Hà Nội). Linh cữu quản tại Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam (46 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). Chủ Tịch nước Hồ Chí Minh, Chủ Tịch Quốc Hội Tôn Đức Thắng, Thủ Tướng Phạm Văn Đồng kính viếng với ba vòng hoa, đều có hàng chữ “*Vô cùng thương tiếc Cụ Cao Triều Phát*”.

10-9-1956: Lúc 13 giờ 30, xe tang đưa linh cữu tiền bối Cao Triều Phát rời trụ sở Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ

Quốc Việt Nam (46 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) đưa đến nghĩa trang Nam Kỳ (số 32 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tại nghĩa trang, Chủ Tịch Quốc Hội Tôn Đức Thắng đọc diếu văn vĩnh biệt tiền bối Cao Triều Phát.

1956: Sau khi tiền bối quy thiên, Bảo Tàng Cách Mạng xin gia đình chiếc áo lụa của Hồ Chủ Tịch để làm hiện vật lịch sử. Chiếc áo này do tiền bối Cao Triều Phát vận động tín đồ đóng góp một trăm ngàn đồng mua đấu giá để gây quỹ giúp đỡ thương binh (tháng 7-1947).

1960: Di hài tiền bối Cao Triều Phát được cải táng lần thứ nhất, để đưa về nghĩa trang Đa Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc, cách Hà Nội 46km, vì nghĩa trang Nam Kỳ (số 32 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) bị giải tỏa để làm bến xe Thống Nhất.

1961: Di hài tiền bối Cao Triều Phát được cải táng lần thứ hai, để đưa về nghĩa trang Yên Kỳ, xã Bất Bạt, huyện Ba Vì, tỉnh Sơn Tây, vì nghĩa trang Đa Phúc (tỉnh Vĩnh Phúc, cách Hà Nội 46km) bị giải tỏa để làm sân bay Nội Bài.

30-4-1961: Chủ Tịch nước Hồ Chí Minh ký truy tặng tiền bối Cao Triều Phát Huân Chương Kháng Chiến hạng Nhất, quyết định số 49/LCT.

30-8-1961: Chủ Tịch nước Hồ Chí Minh ký truy tặng tiền bối Cao Triều Phát thêm Huân Chương Kháng Chiến hạng Nhất, quyết định số 22/LCT.

25-01-1966 (05-01 Bính Ngọ): Tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài (thuộc Hội Thánh Tiên Thiên, đường Nguyễn Khoái, Vĩnh Hội, quận 4, Sài Gòn), Đức Cao Triều Phát giảng cơ xưng là: “*Bảo Đạo chương quán Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh Hậu Giang*”. Tiền bối dạy:

*Thân xác gởi dậm trường quan ải,
Hồn linh còn đi lại các nơi.*

*Đề lo xây dựng Đạo Trời,
Chờ cơ hội đến chờ thời phục hưng.*

*Dem giáo lý phong thuần mỹ tục,
Cho muôn dân hưởng phúc thanh nhàn.*

*Cho người đừng tưởng trái ngang,
Đời đời đạo đạo mà toan nghĩ làm.*

08-02-1967 (29-12 Bính Ngọ): Đàn giờ Tuất tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài (thuộc Hội Thánh Tiên Thiên, đường Nguyễn Khoái, Vĩnh Hội, quận 4, Sài Gòn), Đức Chí Tôn dạy: “*Thầy đã truyền lệnh cho Cao Triều Phát lại đàn hầu dạy thanh thiếu niên Phổ Thông Giáo Lý, để cho các con được thông cảm tình đồng đạo, và Cao Triều Phát lập công tiến vị theo sự khẩn cầu của Tiền Bối Đại Đạo đang ở bên cạnh của Thầy.*” Sau đó, Đức Cao Triều Phát giảng cơ, xưng danh:

CAO thấp hơn thua một nước cờ,

TRIỀU suy kẻ sĩ há làm ngờ,

PHÁT ngôn chẳng ngại ai thương ghét,

Bản tánh như nhiên tự thưở giờ.

20-8-1967 (15-7 Đinh Mùi): Tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài (thuộc Hội Thánh Tiên Thiên, đường Nguyễn Khoái, Vĩnh Hội, quận 4, Sài Gòn), chiếu theo sắc lệnh Đức Lý Giáo Tông giao phó, Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý⁽²⁷⁾ được đặt dưới quyền trực tiếp lãnh đạo vô vi của Đức Tiền Bối Cao Triều Phát.

⁽²⁷⁾ Một năm trước, ngày 30-8-1966 (15-7 Bính Ngọ), tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài, Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch thành lập một tập thể mang danh hiệu *Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý*.

22-6-1969: Tại Sài Gòn, trên báo *Đuốc Nhà Nam*, Thiều Sơn (Lê Sĩ Quý, 1908-1978) viết: “*Hiện tượng Cao Triều Phát là một hiện tượng đặc biệt nói lên cái nghĩa khí của người dân Nam Bộ, hơn nữa lại là một nhà giàu muôn hộ trọng nghĩa và khinh tài.*”

02-12-1971 (15-10 Tân Hợi): Tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Đức Cao Triều Phát dạy thanh thiếu niên: “*Tiên Huỳnh đã đi qua, chiếc bóng đã nằm xuống. Nhưng tinh thần của Tiên Huỳnh mãi mãi theo gót chân của các em mà đi vào ánh sáng Đạo, vào bóng tối của trần gian.*”

Tháng 9-1983: Di hài tiền bối Cao Triều Phát được cải táng lần thứ ba (hỏa táng). Thánh thất Đô Thành (số 414/30 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thuộc Hội Thánh Ban Chính Đạo) tổ chức cung nghinh di cốt tiền bối (hũ tro) về thánh thất để làm lễ truy điệu. Sau đó di cốt được đưa về nhà riêng của con gái và rể (số 4 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1).

21-5-2000: Di cốt (hũ tro) của tiền bối Cao Triều Phát được đưa về nghĩa trang thành phố (quận Thủ Đức).

01-01-2001: Trần Bạch Đằng viết trên nhật báo *Cần Thơ*, số 1: “*Tôi nghe tiếng Cụ Cao Triều Phát khi tôi còn đi học bậc tiểu học. Có một cái gì đó như huyền thoại bao quanh Cụ mà thỉnh thoảng cha tôi nhắc đến với sự kính trọng đặc biệt...*”

09-9-2001: Lúc 9 giờ sáng, kỷ niệm lần thứ bốn mươi lăm ngày tiền bối Cao Triều Phát quy thiên, câu lạc bộ Văn Học thuộc Cung Văn Hóa Lao Động Thành Phố (55B Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1) tổ chức nói chuyện về cuộc đời tiền bối. Nhà văn Dũ Lan Lê Anh Dũng giới thiệu tác giả Phan Văn Hoàng (thạc sĩ sử học) và Chương I (*Vào Đời*), Chương II (*Thử Nghiệm*) trong tác phẩm *Cao Triều Phát – Nghĩa Khí*

Nam Bộ (Nhà xuất bản Trẻ, 2001). Nhà nghiên cứu Lan Đình giới thiệu Chương III (*Dấn Thân*) trong tác phẩm này của thạc sĩ Phan Văn Hoàng. Nhà văn Nguyễn Hùng, nhà văn Trần Kim Trắc, và tác giả Phan Văn Hoàng đã phát biểu cảm tưởng.

06-11-2001: Chủ tịch nước Trần Đức Lương ký truy tặng tiền bối Cao Triều Phát Huân Chương Hồ Chí Minh, quyết định số 854/KTCT. Trao tặng ngày 29-12-2001.

12-2002: Hiền tỷ Cao Bạch Liên, ái nữ tiền bối Cao Triều Phát hoàn thành bản thảo hồi ức *Cha Và Con* (hai tập).

09-9-2006: Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tại thành phố tổ chức họp mặt tại số 55 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, để kỷ niệm năm mươi năm ngày tiền bối Cao Triều Phát quy thiên. Ngoài phần phát biểu của Chủ tịch Mặt Trận (Trần Thành Long), các vị: Đạo trưởng Thiên Vương Tinh (phụ tá Bảo Pháp Chơn Quân, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo), Giáo Sư Thượng Minh Thanh (trưởng ban đại diện Văn Phòng Đại Diện của Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh tại thành phố), Giáo Sư Ngọc Đầy Thanh (trưởng ban đại diện Hội Thánh Cao Đài Ban Chính Đạo tại thành phố), Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt (Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo)... đã lần lượt đọc tham luận, phát biểu cảm tưởng.

31-10-2006: Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết ký truy tặng tiền bối Cao Triều Phát Huân Chương Vì Sự Nghiệp Đại Đoàn Kết Dân Tộc. Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tổ chức truy tặng ngày 11-8-2007.

Tháng 9-2010: Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài liên kết nhà xuất bản Tôn Giáo (Hà Nội) ấn tống năm ngàn bản *Hành Trạng Tiền Bối Cao Triều Phát*, kỷ niệm ngày tiền bối quy thiên (09-9-1956 / 09-9-2010).

CAO BẠCH LIÊN

Cao Triều Phát xưa và nay



Chợ Bạc Liêu thời Pháp thuộc. [Ảnh tài liệu]



Một góc Bạc Liêu thời Pháp thuộc. [Ảnh tài liệu]



Ngôi mộ cổ, đắp đất, ở rạch Cần Thắng (phường 5, thị xã Bạc Liêu), hiệp táng hai cụ tổ Cao Cần Thiết (1825-1834) và Trình Thực Giang (1884-1892). [Ảnh CBL]



TÀO THỊ XÚT
1858-1901

CAO MINH THANH
1860-1919

Ảnh trên:

Hai cụ Cao Minh Thanh (1860-1919) và Tào Thị Xút (1858-1901) là song thân tiên bối Cao Triều Phát.



Ảnh dưới:

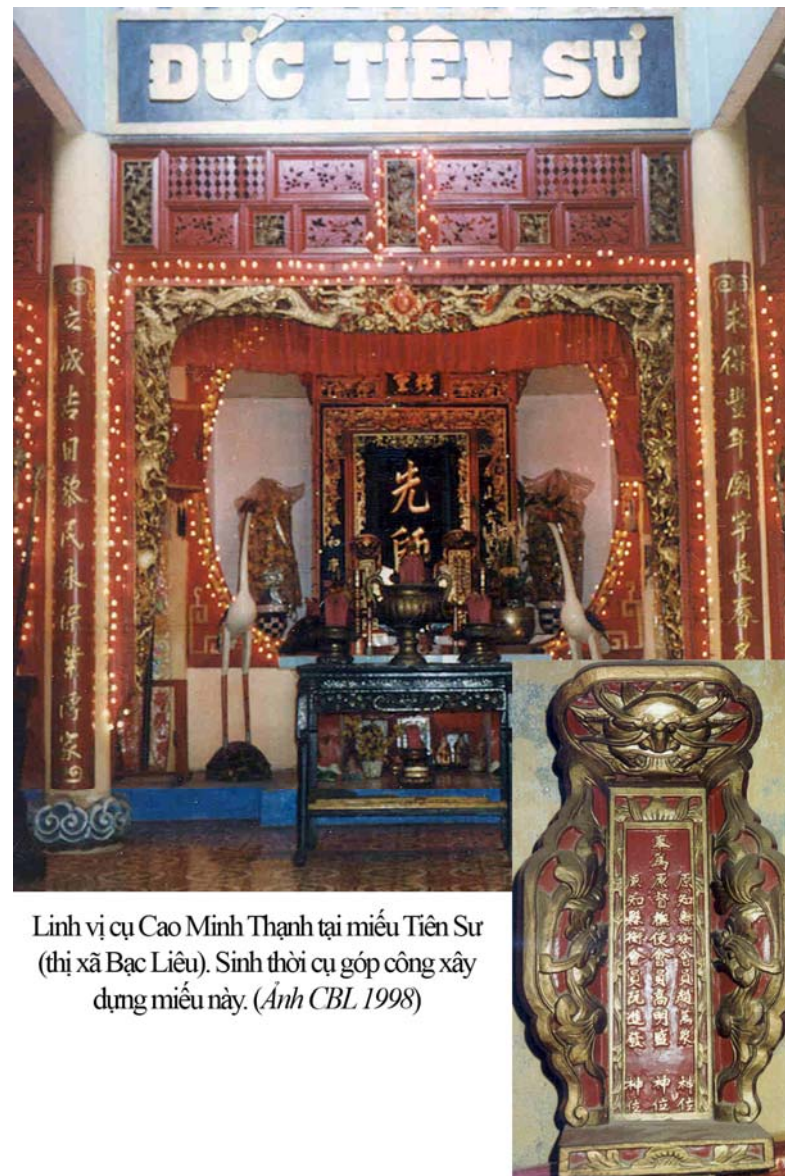
Ngày 03-10-1929, anh thứ tư (Cao Triều Trục) và em trai kế (Cao Triều Hưng) của tiên bối Cao Triều Phát xuất bản **CAO GIA TỘC-PHỒ** (in kỷ nhì 1950, 44 trang), xác lập rõ ràng và đầy đủ nguồn gốc họ Cao.



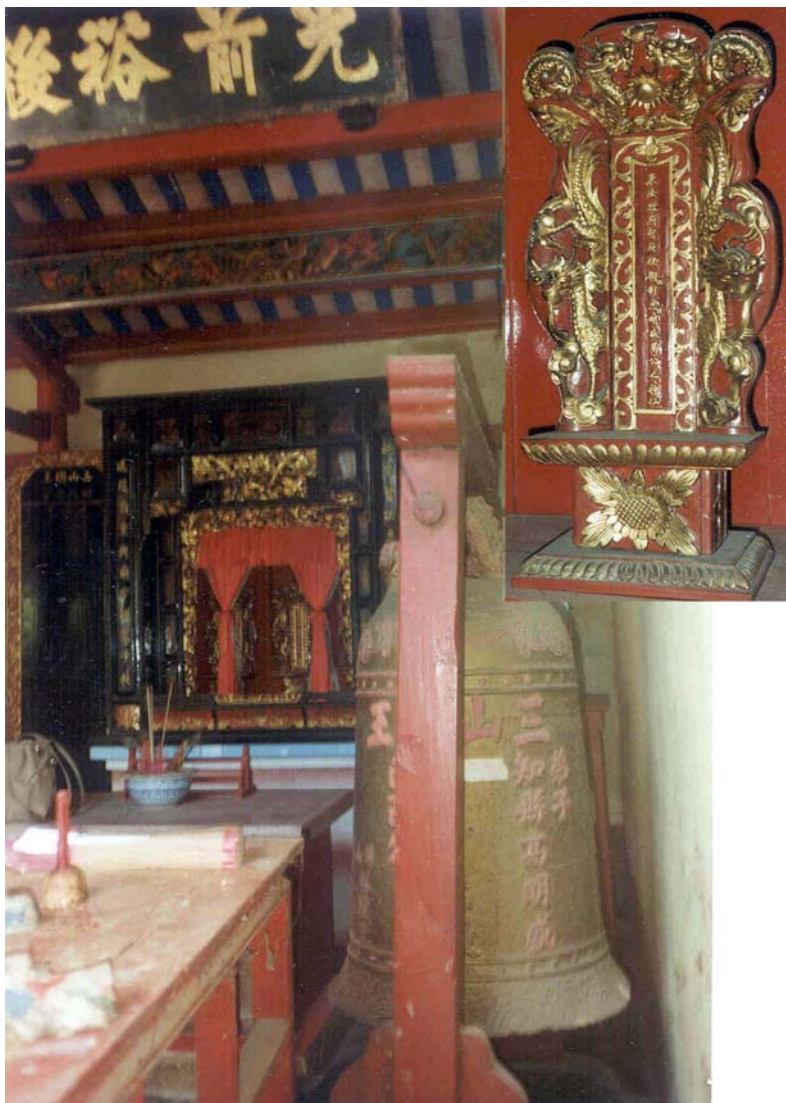
Cụ Cao Minh Thanh, tượng đồng đen, tiên bối Cao Triều Phát thuê đúc bên Pháp, đặt ở phủ thờ họ Cao tại làng Vĩnh Phước (huyện Vĩnh Châu, tỉnh Bạc Liêu). Nay tượng đã mất.



Bia ghi công đức cụ Cao Minh Thạnh (1860-1919) [Ảnh CBL]



Linh vị cụ Cao Minh Thạnh tại miếu Tiên Sư (thị xã Bạc Liêu). Sinh thời cụ góp công xây dựng miếu này. (Ảnh CBL 1998)



Linh vị cụ Cao Minh Thạnh tại chùa Cây Me (thị xã Bạc Liêu).
 Sinh thời cụ góp công xây dựng chùa này. (Ảnh CBL 1998)



Ngôi mộ cụ Cao Minh Thạnh (1860-1919), xây đá, ở Giồng Ông Hựu (phường 5, thị xã Bạc Liêu)



Ngôi mộ cụ Tào Thị Xút (1858-1901), đắp đất, ở Giồng Ông Hựu (phường 5, thị xã Bạc Liêu). Từ trái sang: Tiến sĩ sử học Phan Văn Hoàng, một người nhà, bà Cao Bạch Liên và phu quân (Giáo sư bác sĩ Nguyễn Quang Long)



Cao Thoại Kiệt 1896-1920
(Gữu Nương Diêu Trì Cung)

Ảnh trên:

Bà Cao Thoại Kiệt (1896-1920),
con út cụ Cao Minh Thạnh, là vị thứ
chín trong Cửu Vị Tiên Nương Diêu
Trì Cung.

Ảnh dưới:

Mộ bà Cao Thoại Kiệt.

Từ phải sang:

Giáo sư bác sĩ Nguyễn Quang Long,
Tiến sĩ sử học Phan Văn Hoàng,
bà Cao Bạch Liên,
một người nhà.



Phủ thờ tộc họ Cao: số 90 Đống Đa, phường 5, thị xã Bạc Liêu. [Ảnh CBL]



Phủ thờ tộc họ Cao: số 90 Đống Đa, phường 5, thị xã Bạc Liêu. [Ảnh CBL]



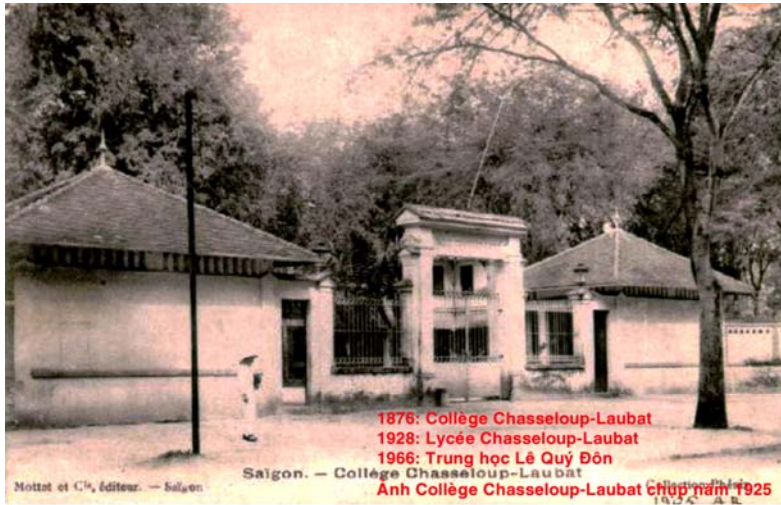
Ngôi nhà do tiền bối Cao Triều Phát cất 1942-1944. (Ảnh CBL 1997)



Ngôi nhà do tiền bối Cao Triều Phát cất 1942-1944. (Ảnh CBL 1997)



Tủ sách của tiền bối Cao Triều Phát. Trên hai cánh cửa lộng chân dung cụ Phan Châu Trinh và cụ Phan Bội Châu, là hai chí sĩ mà Cao tiền bối rất ngưỡng mộ. (Ảnh CBL 2001)



1876: Collège Chasseloup-Laubat
 1928: Lycée Chasseloup-Laubat
 1966: Trung học Lê Quý Đôn
 Ảnh Collège Chasseloup-Laubat chụp năm 1925

Trung học Chasseloup-Laubat: tiền bối Cao Triều Phát tốt nghiệp năm 1910



Tòa án Sài Gòn
 Le Palais de Justice de Saigon

Tòa Án Sài Gòn, nơi tiền bối Cao Triều Phát học hai năm luật (1910-1912)



Nhà hàng Cửu Long Giang, số 162-164 đường Espagne (nay là hai tiệm Phát Lợi và Nghĩa, đường Lê Thánh Tôn, quận 1), nơi họp thành lập Đông Dương Lao Động Đảng, 3 giờ chiều ngày 12-11-1926. Tiền bối Cao Triều Phát sáng lập, soạn Điều Lệ Đảng, và được cử làm chánh đảng trưởng. [Ảnh CBL 2000]

Cao Triều Phát - người con của Tổ Quốc



Đài tưởng niệm chiến sĩ Giồng Bóm hy sinh tháng 4-1946. [Ảnh CBL 1997]



Đồng Tháp Mười 1947:
Mái nhà dựng bên bờ kinh
Dương Văn Dương, nơi tiền bối
Cao Triều Phát làm việc trong
thời chín năm kháng chiến
chống Pháp.





Chiến khu Đồng Tháp Mười 1947:
Tiền bối Cao Triều Phát đầu đội nón bàng,
lưng mang nóp bàng, tay ôm cặp bàng.



Tháng 7-1947: Tiền bối Cao Triều Phát vận
động tín đồ đóng góp 100.000 đồng mua
đầu giá chiếc áo lụa của Hồ Chủ tịch để gây
quỹ giúp đỡ thương binh. Sau khi tiền bối
quy thiên, năm 1956 Bảo tàng Cách Mạng
xin gia đình tặng lại chiếc áo này. [*Ảnh CBL
chụp tại Bảo tàng Cách Mạng, 2001*]



Tiền bối Cao Triều Phát trên đường kháng chiến (1948)



Đông Tháp Mười 1948: Hội Nghị Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ (UBKC). *Từ trái sang:* Lê Duẩn (bí thư xứ ủy), Cao Triều Phát (cố vấn UBKC), Phan Văn Chương (đồng lý văn phòng UBKC), Phạm Văn Bạch (chủ tịch UBKC), Lê Đức Thọ (chính ủy phân liên khu miền Tây Nam Bộ).



Bưng biền Đông Tháp Mười: Hội Nghị Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ. *Từ trái sang:* Lê Đức Thọ, Ngô Tấn Nhơn, Phạm Ngọc Thuần, Phạm Văn Bạch, Lê Duẩn, tiền bối Cao Triều Phát (x).



Bộ Tư Lệnh khu 9 (1949)

Từ trái sang:

1. Văn Viên (khu ủy viên)
2. Huỳnh Phan Hộ (khu bộ trưởng)
3. Tiền bối Cao Triều Phát (cố vấn quân sự)
4. Phan Trọng Tuệ (bí thư khu ủy)



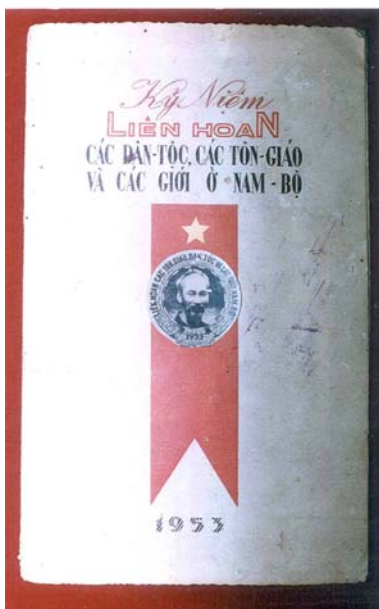
Tiền bối Cao Triều Phát trên đường kháng chiến.
Đi sau là tiền bối Phạm Hồng Tiên và tiền bối Huỳnh Ngọc Tồn
(hai chức sắc trong Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Thống Nhất, 1951)



Bên bụi tre trong vườn (vườn Cái Nước, Cà Mau 1953). Từ trái sang:
Chị Ba Kim (con nuôi), bà Châu Thị Tùng, Cao Bạch Liên,
Cao Triều Khiết, tiền bối Cao Triều Phát.
(Một tấm ảnh hiếm hoi còn giữ được, với đầy đủ gia đình.)



Tiền bối Cao Triều Phát cùng với nông dân miền Tây Nam Bộ.



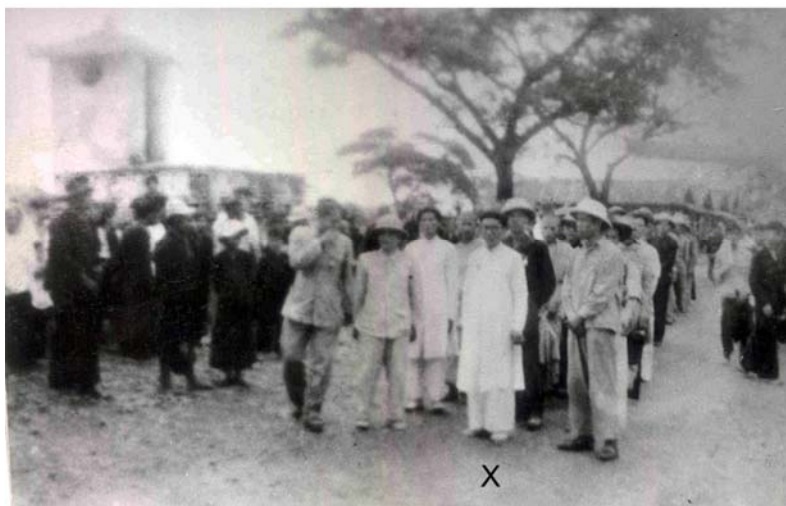
Miền Tây Nam Bộ 1953:
Tiền bối Cao Triều Phát (x)
dự Liên Hoan Các Dân Tộc,
Các Tôn Giáo Và Các Giới
do Ủy Ban Liên Việt Nam Bộ tổ chức.



Tiền bối Cao Triều Phát cùng với nông dân miền Tây Nam Bộ.



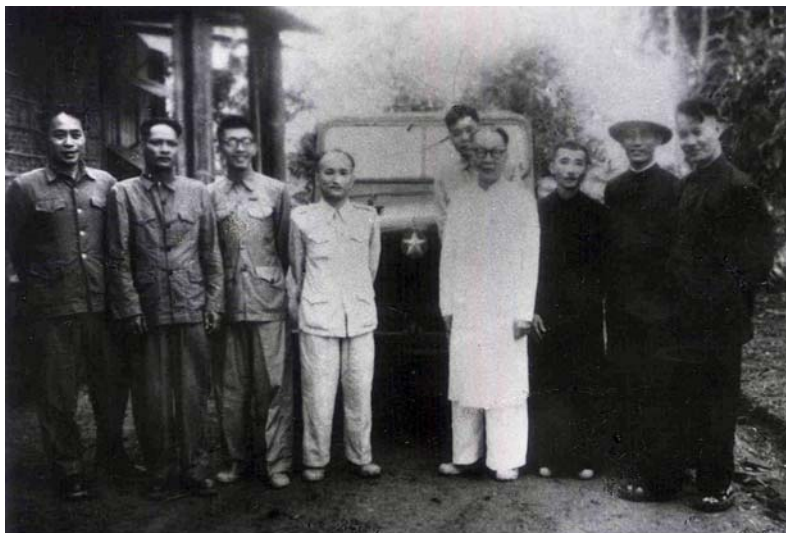
Thị xã Cà Mau 28-8-1954



Thị xã Cà Mau 28-8-1954: Chính quyền cách mạng ra mắt đồng bào trước ngày tập kết. Tiên bối Cao Triều Phát (x) đứng cạnh hai ông Lê Duẩn và Phạm Văn Bạch. [Ảnh Trần Quang Lê, Phó Ban Dân Vận Trung Ương Cục Miền Nam]



Thị xã Cà Mau 28-8-1954:
 Chính quyền cách mạng ra mắt đồng bào trước ngày tập kết.
 Tiên bối Cao Triều Phát và ông Lê Duẩn (bí thư xứ ủy)
 đặt vòng hoa tưởng niệm trước đài liệt sĩ.
 Buổi lễ có mặt luật sư Phạm Văn Bạch
 (chủ tịch Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ).
 [Ảnh Trần Quang Lê, Phó Ban Dân Vận Trung Ương Cục Miền Nam]



Thái Nguyên 20-9-1954:
Ngày đầu tiên trên đất Bắc.

Từ trái sang:

Kha Vượng Căn (ủy viên Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ),
Huỳnh Văn Trí (sư thúc Hòa Hảo),
Phạm Ngọc Thuận (phó chủ tịch UB Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ),
Phạm Văn Bạch (chủ tịch Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Nam Bộ),
tiền bối Cao Triều Phát,
và ba lính mục từ miền Nam ra.



Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (tháng 9-1954)



Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (tháng 9-1954): Hồ Chủ Tịch (+) tiếp
tiền bối Cao Triều Phát (x) và các chức sắc miền Nam mới tập kết ra Bắc.



Tiền bối Cao Triều Phát và con út Cao Triều Khiết (Hà Nội 1954)



Thụy Điển 1954, Hội Nghị Hòa Bình Thế Giới.
Từ trái sang, hàng trước: Huỳnh Văn Trí (sư thúc Hòa Hảo),
Tâm Minh Lê Đình Thám (cư sĩ Phật Giáo, trưởng đoàn),
La Côn (phiên dịch).
Hàng sau: Xuân Thủy (phó đoàn), tiền bối Cao Triều Phát,
Hồ Thành Biên (linh mục), Xuân Oanh (phiên dịch).



Trung Quốc 1954: Tiền bối Cao Triều Phát cùng đoàn đại biểu dự Hội Nghị Hòa Bình Thế Giới (Thụy Điển) ghé Trung Quốc, viếng Ung Hòa Cung 雍和宮 (chùa Lạt Ma Giáo).



1954: Tiền bối Cao Triều Phát cùng đoàn đại biểu dự Hội Nghị Hòa Bình Thế Giới (Thụy Điển) ghé Trung Quốc.



Mạc Tư Khoa (Nga): *Từ phải sang*: Tiên bối Cao Triều Phát, Xuân Thủy, Huỳnh Văn Trí (sư thúc Hòa Hảo).



Hà Nội tháng 3-1955:
Hồ Chủ Tịch đọc diễn văn tại kỳ họp thứ tư, Quốc Hội khóa I.
Tám ảnh mang chữ ký Hồ Chủ Tịch tặng tiên bối Cao Triều Phát,
đại biểu Quốc Hội.



Hà Nội tháng 3-1955: Tiên bối Cao Triều Phát, đại biểu Quốc Hội tại kỳ họp thứ tư, khóa I.



Hà Nội tháng 3-1955:
Tiên bối Cao Triều Phát đọc tham luận tại kỳ họp thứ tư, Quốc Hội khóa I.



Hà Nội tháng 3-1955: Tiền bối Cao Triều Phát (x)
tại kỳ họp thứ tư, Quốc Hội khóa I.



Hà Nội tháng 3-1955: Quốc Hội khóa I, kỳ họp thứ tư,
tiền bối Cao Triều Phát (x) và các đại biểu thảo luận ở tổ.



Hà Nội tháng 3-1955:
Đại biểu Quốc Hội miền Nam
Kỳ họp thứ tư, khóa I.
Từ trái sang phải:
1. Thủ tướng Phạm Văn Đồng,
2. Chủ tịch QH Tôn Đức Thắng
3. Đại tướng Võ Nguyên Giáp
4. Tiên bối Cao Triều Phát
5. Ông Dương Bạch Mai

Ảnh bên:
Tiên bối Cao Triều Phát
Hà Nội, 1955
[Tiệm ảnh Quốc Tế]



Hà Nội tháng 3-1955:
Ban Thường Trực Quốc Hội khóa I,
kỳ họp thứ tư.
Từ trái sang:
Tiên bối Cao Triều Phát (x)
Chủ tịch QH Tôn Đức Thắng (+)

Ảnh bên:
Tiên bối Cao Triều Phát
Hà Nội 1955
[Tiệm ảnh Quốc Tế]

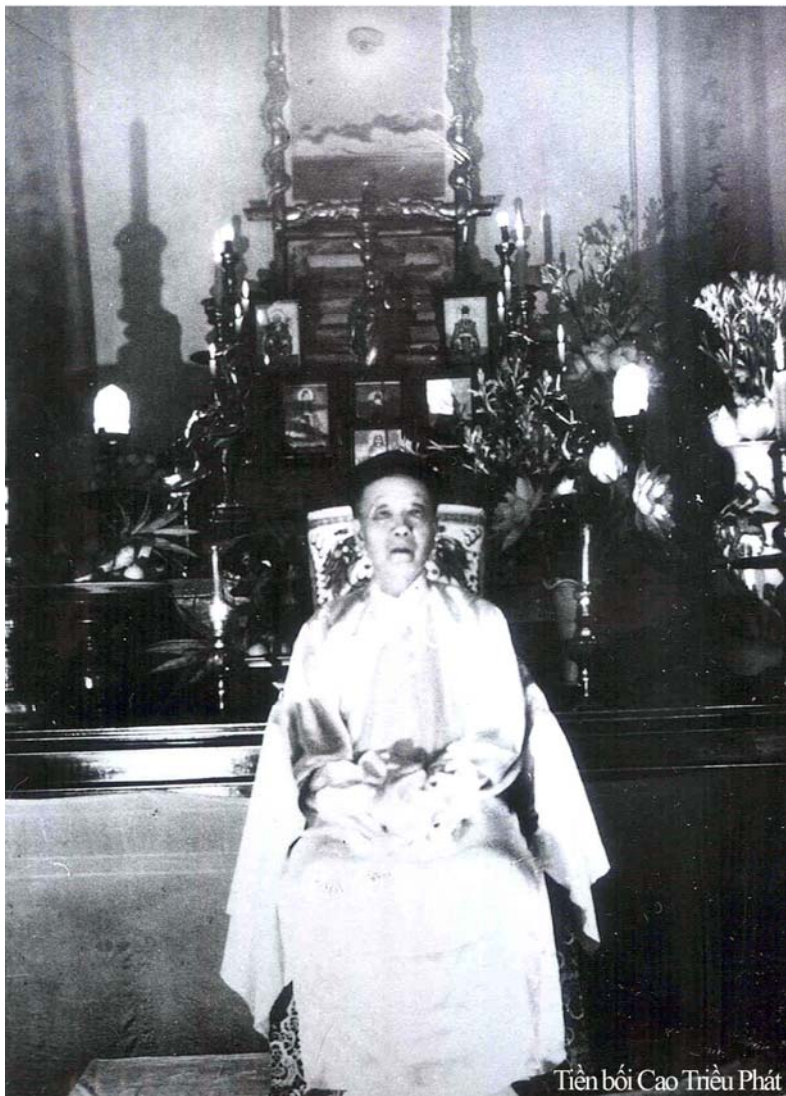


Hà Nội tháng 3-1955: Tiên bối Cao Triều Phát (x)
và các đại biểu Quốc Hội khóa I, kỳ họp thứ tư.



Hà Nội tháng 3-1955:
Tiên bối Cao Triều Phát (x) và các chức sắc tôn giáo bạn
đại biểu Quốc Hội khóa I, kỳ họp thứ tư.

Cao Triều Phát - bậc hướng đạo chơn tu



Tiền bối Cao Triều Phát



TT Thái Dương Minh
Ảnh: Hà Văn Phủ

Bạc Liêu 1932: Tiền bối Cao Triều Phát cất thánh thất Thái Dương Minh trên đất nhà (xã Khánh Hòa, quận Vĩnh Châu) để dân trong vùng có nơi tu hành. Trong chiến tranh thánh thất bị hủy hoại. Năm 1972 cất lại thánh thất như trên, tại ấp Thạnh An 3, xã Thạnh Thới Thuận, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
[Ảnh Đợt Truyền Hà Văn Phủ]



SAU KHI CUỘC CÔNG ĐỒNG GIÁO LÝ TÔN GIÁO, tiền bối Cao Triều Phát kết tập và xuất bản (Sài Gòn: nhà in Đức Lưu Phương 1934).
KỶ-LUẬT THANH NIÊN ĐOÀN ĐẠO ĐỨC, tiền bối Cao Triều Phát soạn và xuất bản (Bạc Liêu: nhà in Nguyễn Lộc Tiếng 1939) [Ảnh Huệ Nhân]



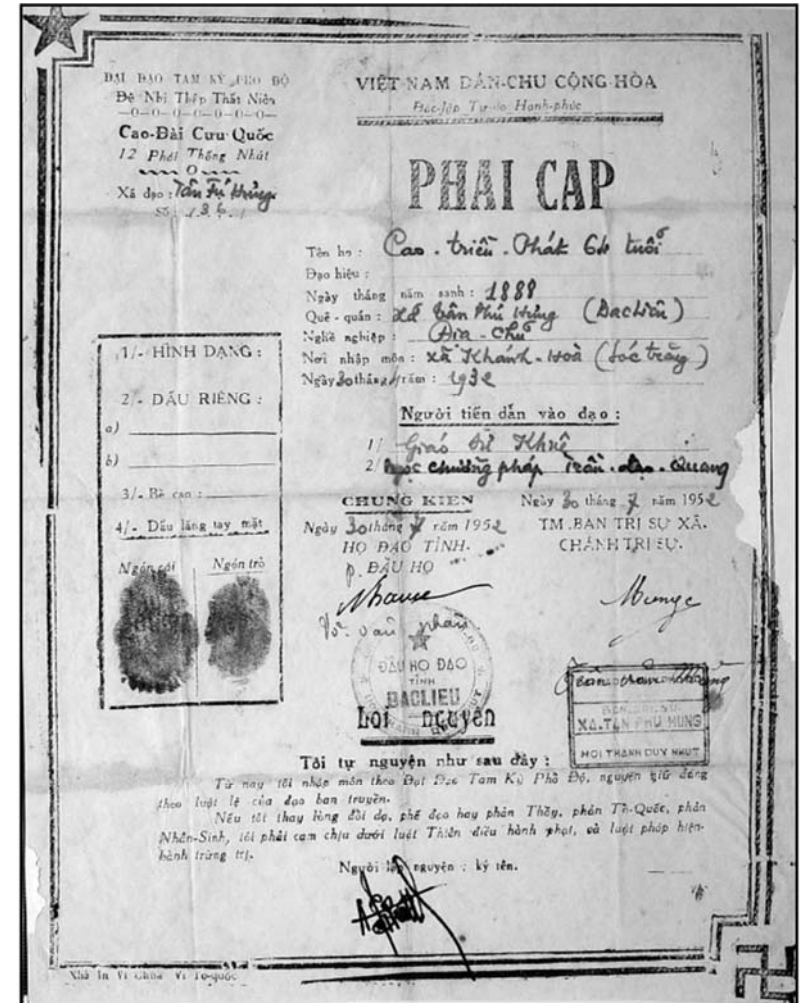
In lần thứ nhất

Giá mỗi quyển: 05 10

Bạc Liêu, tháng 9-1939: Tiền bối Cao Triều Phát xuất bản *Lễ Bồn*.



Tam Giáo Điện Minh Tân (số 221, quai de la Mame, quận 4) 24-6-1945:
Tiền bối Cao Triều Phát hiệp các phái thành lập Cao Đài 11 Phái Hiệp Nhất.



Tờ phái cấp (19,5x12cm) của tiền bối Cao Triều Phát do Cao Đài Cứu Quốc
Mười Hai Phái Thống Nhất cấp tại Bạc Liêu ngày 30-7-1952.
[Tài liệu lưu trữ của CBL]



Thánh thất Tây Thiên Ngọc Đàn (1952)



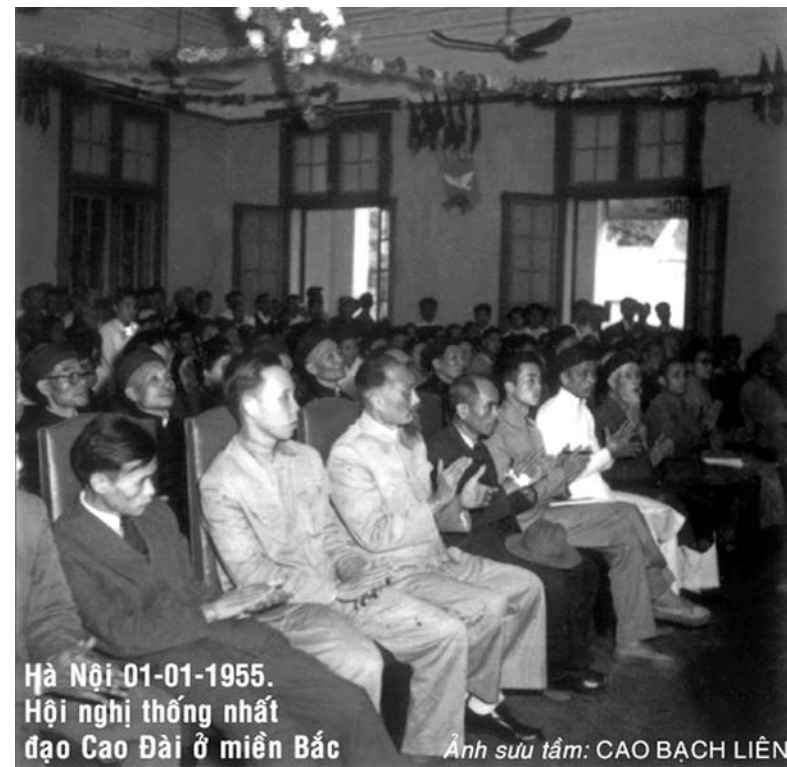
Thánh thất Tây Thiên Ngọc Đàn (ấp Cái Giếng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, Bạc Liêu, 1952): Tiên bối Cao Triều Phát (x) cùng các chức sắc, đạo hữu trong Hội Thánh Duy Nhất Cao Đài Mười Hai Phái Thống Nhất.



Thánh thất Tây Thiên Ngọc Đàn
(ấp Cái Giếng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Bạc Liêu, 1953):
Tiên bối Cao Triều Phát (x) cùng các chức sắc, đạo hữu
trong Hội Thánh Duy Nhất Cao Đài Mười Hai Phái Thống Nhất.



Hà Nội 01-01-1955.



Hà Nội 01-01-1955.
Hội nghị thống nhất
đạo Cao Đài ở miền Bắc

Ảnh sưu tầm: CAO BẠCH LIÊN

Thính giả đang lắng nghe tiên bói Cao Triều Phát thuyết trình.

Tiên bói Cao Triều Phát dự hội nghị thống nhất đạo Cao Đài ở miền Bắc.
Hàng sau, từ phải qua: đạo huynh Thái, đầu họ đạo thánh thất Thăng Long,
và đạo tử Đoàn Thị Dư, khâm châu đạo (Cao Đài Tây Ninh).

[Ảnh CBL sưu tập]



Thánh thất Hà Nội, mừng 1 Tết Ất Mùi (24-01-1955):
Tiền bối Cao Triều Phát (x) giới thiệu đạo Cao Đài
với chính quyền và đồng bào miền Bắc.

Hà Nội 01-01-1955: Hội nghị thống nhất đạo Cao Đài ở miền Bắc.
Tiền bối Cao Triều Phát đang ký tên vào quyết nghị.
Tiền bối Tô Văn Pho (x) đứng bên cạnh.

[*Ảnh CBL sưu tập*]

Thủ đô Hà-Nội ngày 14 tháng Giêng âm lịch nam
Ât Mùi (6-2-1955)

Anh Ca

Chương Quận Cửu Trùng Đài Hội Thánh Duy nhất Đại Đạo
Tam Kỳ Phổ Độ (Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hợp Nhất) ra Đạo Lịnh số 2, yêu cầu Đâu Họ

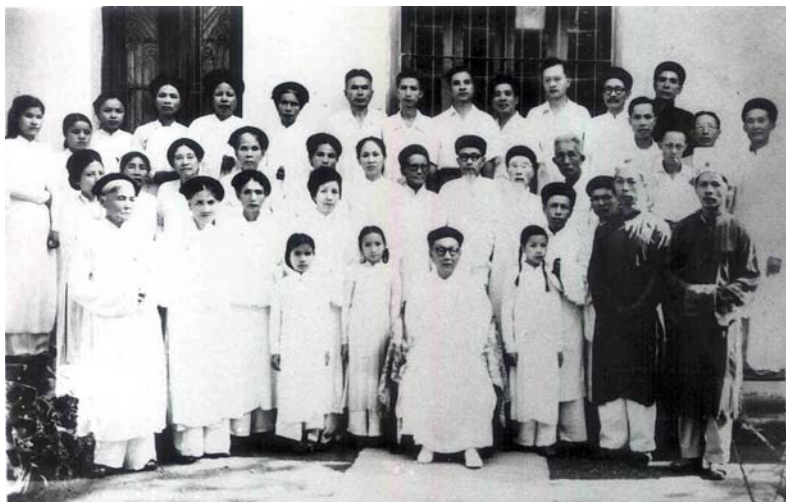


Hà Nội, 06-02-1955: Anh Ca Cao Triều Phát, Chương Quận Cửu Trùng Đài Hội Thánh Duy Nhất Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Cao Đài Cứu Quốc Mười Hai Phái Hợp Nhất) ra Đạo Lịnh số 2, yêu cầu Đâu Họ Đạo và chức việc thành thất Hà Nội (Ban Chính Đạo) cùng với Đâu Tộc Đạo và chức việc thành thất Thăng Long (Cao Đài Tây Ninh) "đoàn kết hợp tác với nhau đi các nơi cũng có hàng ngũ tìm đồ, trần tình tình thần bôn đạo ở Thủ Đô và các tỉnh." Anh trên là con dấu và chữ ký của Anh Ca (tỷ lệ 100%).

[Tài liệu lưu trữ của tiền bối Tô Văn Phơ và Ngô Thị Bình, thành thất Hà Nội]



Thánh thất Hà Nội, 48 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (1955):
Tiền bối Cao Triều Phát đang làm một bí tích.



Thánh thất Hà Nội, 48 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (1955):
Tiền bối Cao Triều Phát (x) và tiền bối Tô Văn Pho (+) cùng bốn đạo.



Thánh thất Hà Nội, 48 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (1955):
Tiền bối Cao Triều Phát (x) và tiền bối Tô Văn Pho (+) cùng bốn đạo.

Cao Triều Phát - thân xác gởi dạm trường quan ải



Nhà 26C Trần Hưng Đạo (quận Hoàn Kiếm, Hà Nội): Những ngày cuối đời
tiền bối Cao Triều Phát sống ở đây. [Ảnh CBL tháng 12-1998]

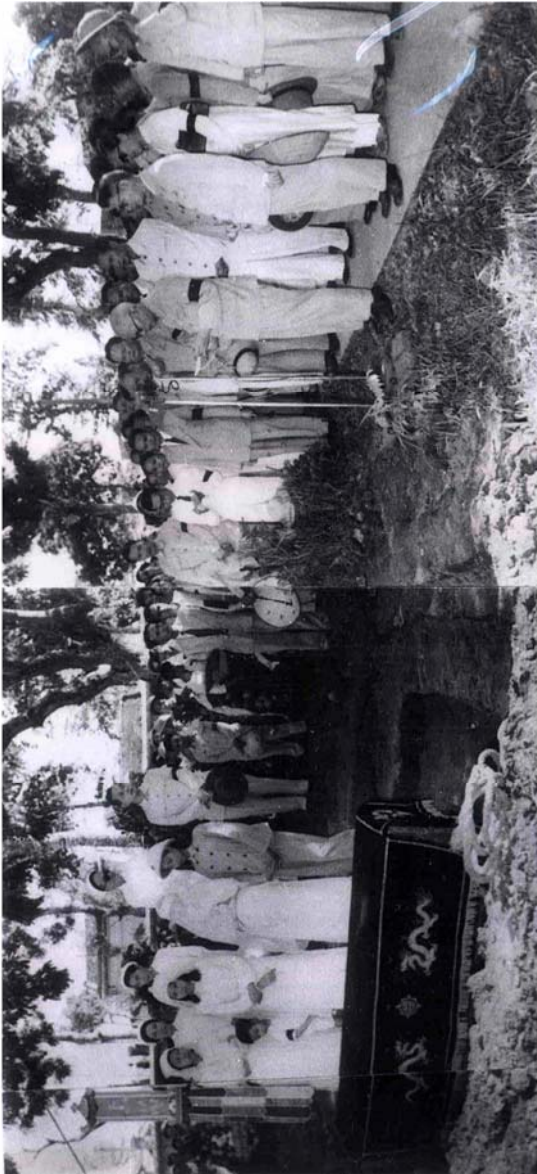


Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam,
46 Tràng Thi, Hà Nội (tháng 9-1956):
Cụ Tôn Đức Thắng, Chủ tịch Quốc Hội (1)
và ông Xuân Thủy, Tổng Thư Ký UBTWMTQVN (2)
viếng tiên bối Cao Triều Phát.

Từ trái sang phải: Ba vòng hoa của
Chủ tịch Quốc Hội Tôn Đức Thắng,
Chủ tịch nước Hồ Chí Minh,
Thủ tướng Phạm Văn Đồng,
với hàng chữ **VÔ CÙNG THƯƠNG TIẾT CỤ CAO TRIỀU PHÁT.**



Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam
46 Tràng Thi, Hà Nội (10-9-1956, 13 giờ 30):
Xe tang đưa linh cữu tiên bối Cao Triều Phát rời trụ sở Ủy Ban
đến nghĩa trang Nam Kỳ, số 32 Nguyễn Công Trứ,
quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

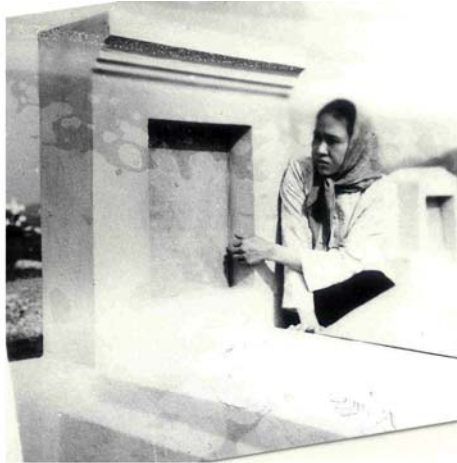


Nghĩa trang Nam Kỳ, số 32 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (10-9-1956):
Cụ Tôn Đức Thắng, Chủ tịch Quốc Hội, đọc điều văn vĩnh biệt tiền bối Cao Triều Phát.



Ngôi mộ thứ nhất (1956-1960) của tiền bối Cao Triều Phát tại nghĩa trang Nam Kỳ, số 32 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Ngôi mộ thứ hai (1960-1961)
của tiền bối Cao Triều Phát
tại nghĩa trang Đa Phúc,
tỉnh Vĩnh Phúc, cách Hà Nội
46km, vì nghĩa trang Nam Kỳ
bị giải tỏa để làm bến xe
Thống Nhất.



Ngôi mộ thứ ba (1961-1983) của tiền bối Cao Triều Phát
tại nghĩa trang Yên Kỳ, xã Bất Bạt, huyện Ba Vì, tỉnh Sơn Tây,
vì nghĩa trang Đa Phúc bị giải tỏa để làm sân bay Nội Bài.
Từ trái sang: Cao Bạch Liên, tiền bối Ngô Thị Bình (Hương Bình),
và tiền bối Tô Văn Pho (Thượng Pho Thanh).



Thánh thất Đô Thành (đường Hậu Giang, quận 6, thuộc Hội Thánh Ban
Chinh Đạo, 1983): Lễ cải táng tiền bối Cao Triều Phát, đưa di cốt về Nam.

Cao Triều Phát trong lòng người hôm nay



Tháng 9-1983: Cải táng lần thứ ba. Sau khi thiêu, di cốt tiền bối Cao Triều Phát an vị tại số 4 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1.

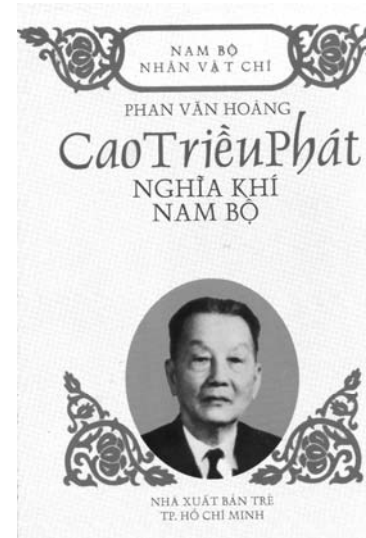


1996: Lễ giỗ thứ 40 tại số 4 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1.
Đại diện Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý dâng hương.



1996: Lễ giỗ thứ 40 tại số 4 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1.
Đại diện Hội Thánh Cao Đài Ban Chính Đạo dâng hương.

21-5-2000:
Di cốt tiên bối Cao Triều Phát
được an vị tại nghĩa trang
thành phố (quận Thủ Đức).



Sáng Chủ Nhật 09-9-2001:
Cung Văn Hóa Lao Động
Thành Phố (55B Nguyễn Thị
Minh Khai, quận 1) kỷ niệm
lần thứ bốn mươi lăm ngày
tiền bối Cao Triều Phát quy
thiên. Nhà văn Dũ Lan Lê Anh
Dũng giới thiệu tác giả Phan
Văn Hoàng (Thạc Sĩ Sử Học),
Chương I (*Vào Đời*), và
Chương II (*Thử Nghiệm*),
trong tác phẩm *Cao Triều Phát*
- *Nghĩa Khí Nam Bộ* (Nhà xuất
bản Trẻ, 2001, 246 trang)



Cao Triều Phát Xưa Và Nay – 101



102 – Cao Bạch Liên



Sáng Chủ Nhật 09-9-2001: Cung Văn Hóa Lao Động Thành Phố.
Nhà văn Nguyễn Hùng và nhà văn Trần Kim Trắc phát biểu.



Sáng Chủ Nhật 09-9-2001: Cung Văn Hóa Lao Động Thành Phố.
Nhà nghiên cứu Lan Đình giới thiệu Chương III (*Dẫn thân*) trong tác phẩm
Cao Triều Phát - Nghĩa Khí Nam Bộ của Thạc sĩ Phan Văn Hoàng.
Ảnh dưới: từ trái qua: (1) Thạc sĩ Phan Văn Hoàng, (2) nhà sử học Nguyễn
Đình Đầu, (3) nhà văn Trần Kim Trắc, (4) nhà nghiên cứu Lan Đình.



Sáng Chủ Nhật 09-9-2001: Cung Văn Hóa Lao Động Thành Phố.
Thạc sĩ Sử học Phan Văn Hoàng,
tác giả *Cao Triều Phát - Nghĩa Khí Nam Bộ* phát biểu.



Cao Bạch Liên (ái nữ tiền bối Cao Triều Phát) cảm tạ (1) nhà văn Chí Linh, chủ nhiệm Câu Lạc Bộ Văn Học thuộc Cung Văn Hóa Lao Động; (2) nhà văn Lê Anh Dũng; (3) nhà nghiên cứu Lan Đình; (4) thạc sĩ Phan Văn Hoàng.



09-9-2006: Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tại thành phố họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày tiền bối Cao Triều Phát quy thiên. Ông Trần Thành Long (Chủ Tịch Mặt Trận TQVN) đọc tham luận và trao đạo tỷ Cao Bạch Liên quà lưu niệm.



09-9-2006: Mặt Trận Tổ Quốc VN tại thành phố họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày tiền bối Cao Triều Phát quy thiên. Đạo trưởng Thiên Vương Tỉnh (phụ tá Bảo Pháp Chon Quân, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý), Giáo Sư Thượng Minh Thanh (trưởng ban đại diện VP Đại Diện của HT Tây Ninh tại TP), Giáo Sư Ngọc Đầy Thanh (trưởng ban đại diện HT Ban Chính Đạo tại TP), Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt (HT Cao Đài Minh Chon Đạo) đọc tham luận.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ Chương Trình CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH CAO ĐÀI

ĐÃ XUẤT BẢN:

- 1-2. **ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** *Cochinchina as a Cultural Precondition for the Foundation of Caodaism.* – Huệ Khải, Việt-Anh, in hai lần, 5.500 cuốn, 2008.
- 2-2. **NGÔ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN.** *Ngô Văn Chiêu – the First Caodai Disciple.* – Huệ Khải, Việt-Anh, in hai lần, 9.000 cuốn.
- 3-2. **LỜI VÀNG SEN TRẮNG.** – Bạch Liên Tiên Trưởng; Huệ Khải chủ thích, in hai lần, 7.500 cuốn, 2008-2009
- 4-1. **LÒNG CON TIN ĐẮNG CAO ĐÀI.** – Huệ Khải, in 5.000 cuốn, 2008.
- 5-2. **LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI.** – Huệ Khải, in hai lần, 9.000 cuốn.
- 6-1. **ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** *Cochinchina as a Legal Precondition for the Foundation of Caodaism / La Cochinchine – le Préalable Juridique pour la Fondation du Caodaïsme.* – Huệ Khải. Việt-Anh-Pháp, in 4.000 cuốn, 2008.
- 7-1. **CÁC THÁNH SỞ CAO ĐÀI TỈNH LONG AN.** – Đạt Linh, Đạt Truyền, Huệ Khải
- 8-1. **BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN.** – Ngọc Giáo Hữu Bùi Văn Tâm, in 6.000 cuốn.
- 9-2. **LỄ BỐN – DƯƠNG SỰ, THỂ THỨC, TANG TẾ, CẦU SIÊU.** – Cao Triều Phát soạn; Huệ Khải, Lê Anh Minh san nhuận, in hai lần, 7.000 cuốn, 2008-2009.
- 10-2. **CƠ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ.** – Thượng Giáo Hữu Phạm Văn Liêm, in hai lần, 6.000 cuốn, 2009.
- 11-2. **NHỚ ĐẠT LINH.** – Huệ Khải chủ biên, nhiều người viết, in hai lần, 7.000 cuốn, 2008-2009.
- 12-2. **KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI.** – Huệ Khải, in hai lần, 8.000 cuốn.
- 13-1. **HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TÝ - 1965.** – Huệ Khải, Lê Anh Minh hiệp chú, in 2.000 cuốn (hết), 2009.
- 14-2. **ĐẠO ÁO TRẮNG.** – Phạm Văn Liêm, in hai lần 8.000 cuốn, 2009-2010.
- 15-2. **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI.** – Truyền Trang Thanh Căn và Huệ Khải, in hai lần, 11.000 cuốn, 2009-2010.
- 16-1. **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO.** – Huệ Khải, in 6.000 cuốn.
- 17-1. **THIỆN THỮ.** – Lê Anh Minh, in 6.000 cuốn, 2009.
- 18-1. **HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI.** – Phạm Văn Liêm, in 7.000 cuốn, 2009.
- 19-1. **XUÂN TRI ÂN.** – Hiệp tuyển thơ văn, in 5.000 cuốn, 2010.
- 20-1. **CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG.** – Bạch Liên Hoa, in 5.000 cuốn, 2010.

- 21-1. **BA MÓN BẦU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** – Thanh Căn, in 5.000 cuốn, 2010.
 22-1. **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIỀN ĐỂ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** *The Three Teachings of Vietnam as an Ideological Precondition for the Foundation of Caodaism.* – Huệ Khải, Việt-Anh, in 5.000 cuốn, 2010.
 23-1. **ƠN GỌI MIỀN TRUNG.** – Phạm Văn Liêm, in 5.000 cuốn, 2010.
 24-1. **HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** – Diệu Nguyên, in 5.000 cuốn, 2010.

Ghi chú: Ký hiệu 9-2 nghĩa là ấn phẩm thứ 9 trong chương trình ấn tổng và đã in lần thứ hai. Ký hiệu 19-1 nghĩa là ấn phẩm thứ 19 trong chương trình ấn tổng và mới in lần thứ nhất.

Ý nghĩa thực hành pháp thí

Đức **GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO THÁI BẠCH KIM TINH** dạy (thánh tịnh Ngọc Minh Đài, ngày 23-12 Kỷ Dậu, thứ Sáu 30-01-1970): “*Hon một lần, Bản Đạo có nói rằng bố thí thực phẩm cho người đói lòng là một nghĩa cử từ thiện có phước đức công quả, nhưng bố thí lời đạo đức để giác ngộ người đói kém về mặt tinh thần lại càng phúc đức, công quả trọng đại hơn.*”

Thánh giáo soi rọi cho mọi người thấy rằng tiếp tay phổ truyền văn hóa đạo đức sâu rộng trong xã hội nhân sinh để góp phần xây dựng cuộc đời trở nên thuần lương thánh thiện là một việc rất quan trọng, rất cao quý. Thế nên kinh sách Tam Giáo xưa nay luôn dạy nhân sanh hãy biết làm pháp thí.

Nổi chí phổ truyền chánh pháp Cao Đài của tiên nhân khai sáng là Đức **Bạch Liên Tiên Trưởng** (Phan Thanh, 1898-1952), kể từ tháng 6-2008, thánh thất Bàu Sen triển khai **Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài**. Trân trọng kính mời Quý Thiên ân chức sắc, chức việc, đạo hữu, đạo tâm, các nhà Mạnh Thường Quân trong Tam Kỳ Phổ Độ liên hệ với thánh thất Bàu Sen để cùng nhau hợp sức ấn tổng làm pháp thí ngõ hầu hoàng giáo Kỳ Ba.

Địa chỉ liên hệ: **THÁNH THẤT BÀU SEN**

59/46 Trần Phú, phường 4, quận 5, TpHCM ☎ (08) 38355733

HUỆ KHẢI & CAO BẠCH LIÊN HÀNH TRANG TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT

Chịu trách nhiệm xuất bản: **NGUYỄN CÔNG OÁNH**

Biên tập:

Trình bày & Kỹ thuật: **DŨ LAN & LÊ ANH THƯ**

Vẽ bìa: **LÊ ANH HUY**

Thực hiện: **Chương trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841

In 5.000 bản, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.

☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297

Số xuất bản

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2010.

SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)